

**ĐẢNG BỘ TỈNH ĐẮK LẮK  
THỊ ỦY BUÔN HỒ**

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

\*

*Buôn Hồ, ngày tháng năm 2020*

**DỰ THẢO**

**TĂNG CƯỜNG XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TRONG SẠCH VỮNG MẠNH; PHÁT HUY DÂN CHỦ, ĐỒNG THUẬN XÃ HỘI VÀ SỨC MẠNH ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN; ĐẨY MẠNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG, BẢO ĐẢM QUỐC PHÒNG, AN NINH TRẬT TỰ; XÂY DỰNG THỊ XÃ BUÔN HỒ GIÀU ĐẸP – VĂN MINH, SỚM TRỞ THÀNH ĐÔ THỊ LOẠI III.**

**Đại hội: Dân chủ- Đoàn kết - Trí tuệ - Phát triển**

**Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã Buôn Hồ lần thứ XV trình Đại hội Đại biểu Đảng bộ thị xã lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020-2025**

-----

## **I. VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ THỊ XÃ BUÔN HỒ LẦN THỨ XV, NHIỆM KỲ 2015 - 2020**

### **1. Kết quả đạt được, nguyên nhân**

#### ***1.1. Về thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế***

*Kinh tế đạt tốc độ tăng trưởng khá, cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch theo hướng giảm dần tỷ trọng nông, lâm nghiệp, tăng tỷ trọng thương mại - dịch vụ; thu nhập của người dân được nâng lên. Tổng giá trị sản xuất (theo giá so sánh năm 2010) trong 05 năm ước thực hiện 36.182,7 tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng bình quân 12,51%/năm (NQ tăng 12,5% trở lên)<sup>1</sup>.*

*Thu ngân sách nhà nước trong 5 năm ước thực hiện 578,79 tỷ đồng, bình quân ước thực hiện 115,8 tỷ đồng/năm, tốc độ tăng bình quân 9,1%/năm (NQ năm sau tăng hơn so với năm trước 10%). Tổng chi ngân sách Nhà nước ước thực hiện 2.219 tỷ đồng; bình quân ước thực hiện 443,8 tỷ đồng/năm<sup>2</sup> cơ bản đáp ứng phục vụ kịp thời nhiệm vụ chính trị của địa phương.*

*Về thực hiện mục tiêu chuyển dịch cơ cấu kinh tế cơ bản phù hợp với tiềm năng, lợi thế của thị xã, theo hướng tăng tỷ trọng Thương mại - Dịch vụ 52,17% (NQ 52,26%); Nông - Lâm - Thủy sản 31,06% (NQ 30,56%); Công nghiệp - Xây dựng 16,77% (NQ 17,18%).*

<sup>1</sup> Trong đó: Giá trị sản xuất Nông - Lâm - Thủy sản ước thực hiện 12.513,1 tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng bình quân 6,27%/năm (NQ 6%); giá trị sản xuất Công nghiệp - Xây dựng ước thực hiện 5.754,9 tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng bình quân 13,01%/năm (NQ 13,38%); giá trị Thương mại - Dịch vụ ước thực hiện 17.914,7 tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng bình quân 17,34%/năm (NQ 17,34%).

<sup>2</sup> Trong đó: chi đầu tư XD CB ước thực hiện 243,3 tỷ đồng; bình quân ước thực hiện 48 tỷ đồng/năm; chi thường xuyên ước thực hiện 1.975,8 tỷ đồng; bình quân ước thực hiện 395 tỷ đồng/năm.

*Về quy hoạch và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội*, được triển khai, quản lý và tổ chức thực hiện cơ bản đạt yêu cầu. Công tác quy hoạch xây dựng tập trung thực hiện cả lập mới và kịp thời rà soát, điều chỉnh, bổ sung để tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý trật tự xây dựng, quản lý sử dụng đất đai và làm cơ sở để kêu gọi, thu hút đầu tư<sup>3</sup>; việc điều chỉnh và tổ chức quản lý các đồ án quy hoạch xây dựng nông thôn mới tại 05 xã được triển khai kịp thời.

*Về phân bổ nguồn lực đầu tư công đã được ưu tiên chú trọng*, trong nhiệm kỳ đã triển khai đầu tư xây dựng 305 công trình, hạng mục công trình, với tổng nguồn vốn đầu tư 783,579 tỷ đồng. Tập trung phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, hạ tầng giao thông đô thị, nông thôn từng bước được nhựa hóa, bê tông hóa<sup>4</sup>; hạ tầng cấp nước sạch đối với khu vực nội thị và nông thôn được quan tâm đầu tư, đảm bảo cung cấp nước sạch cho 90% dân cư nội thị và 96% dân cư nông thôn được dùng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; hệ thống lưới điện được triển khai đến 100% thôn, buôn, TDP và đến nay có 99,8% hộ dân được dùng điện.

*Về lĩnh vực nông nghiệp* đã phát triển theo hướng bền vững hơn<sup>5</sup>, phát huy được lợi thế tổng hợp của địa phương. Ngành trồng trọt, đã từng bước ứng dụng khoa học - công nghệ vào sản xuất, nhiều mô hình sản xuất hiệu quả kinh tế cao được nhân rộng<sup>6</sup>. Hiện nay, thị xã có 68 trang trại và 20 tổ hợp tác<sup>7</sup>, nhìn chung các loại hình trang trại, tổ hợp tác từng bước thích ứng với nền kinh tế thị trường, dần tiếp cận và ứng dụng các thành tựu khoa học kỹ thuật, phát huy được vai trò tích cực trong phát triển kinh tế nông nghiệp - nông thôn. Chăn nuôi, có sự phát triển cả về tổng đàn và giá trị sản phẩm<sup>8</sup>. Lâm nghiệp và phát triển cây phân tán, cây xanh đô thị đã được tập trung bảo vệ và phát triển<sup>9</sup>.

*Công tác xây dựng nông thôn mới*, đã được thực hiện đồng bộ với quyết tâm cao và đạt nhiều kết quả quan trọng; trong nhiệm kỳ, huy động được 368 tỷ đồng để xây dựng hạ tầng nông thôn<sup>10</sup>. Đến cuối năm 2020 có 5/5 xã đạt chuẩn nông thôn mới, thị xã Buôn Hồ hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

*Thương mại, dịch vụ tiếp tục được phát triển, mở rộng*; trên địa bàn hiện có 12 chi nhánh ngân hàng và 01 quỹ tín dụng hoạt động cơ bản đảm bảo cung ứng vốn cho nhu cầu sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của Nhân dân. Hoạt động siêu thị Co.opmart Buôn Hồ và hệ thống bán lẻ tại các chợ ngày càng phát triển; dịch vụ vận tải được xã hội hóa mạnh mẽ. Công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường được tăng

<sup>3</sup>Quy hoạch phân khu đạt 80% diện tích đất toàn thị xã, quy hoạch xây dựng chi tiết đạt 8% diện tích đất xây dựng đô thị; trong nhiệm kỳ đã lập 07 đồ án quy hoạch xây dựng.

<sup>4</sup>Chi tiết số kilomet đường đô thị và nông thôn được đầu tư: 47,11km; các tuyến đường chính xã, phường được nhựa hóa, bê tông hóa đạt 58,49%; các tuyến đường liên thôn, buôn, tổ dân phố được nhựa hóa, bê tông hóa đạt 80,71%.

<sup>5</sup>Tổng sản lượng lương thực có hạt bình quân hàng năm đạt 48.733 tấn; sản lượng cà phê nhân xô bình quân ước đạt trên 36.000 tấn/năm; sản lượng hồ tiêu bình quân ước đạt trên 7.655 tấn/năm.

<sup>6</sup>Cụ thể: mô hình “Trồng xen canh cây ăn trái trong vườn cà phê”; “trồng rau an toàn theo hướng VIETGAP”; “Chăn nuôi lợn Sóc theo hướng tăng năng suất, chất lượng và an toàn dịch bệnh”...

<sup>7</sup>Chi tiết: 44 Trang trại nông nghiệp, 21 trang trại chăn nuôi, 02 trang trại tổng hợp, 01 trang trại thủy sản. Có 02 THT chăn nuôi, 08 THT trồng trọt, 01 THT tổng hợp; 09 THT dùng nước.

<sup>8</sup>Ước đến năm 2020, đàn trâu bò 13.000 con (tăng 3.687 con so với năm 2015); đàn lợn 45.000 con; đàn dê 3.000 con (tăng 2.231 con so với năm 2015); đàn gia cầm 500.000 con (tăng 58.000 con so với năm 2015); đàn ong 7.695 thùng (tăng 1.650 thùng so với năm 2015).

<sup>9</sup>Duy trì 39,7ha rừng ở khu vực Đèo Hà Lan và Buôn Tring; tổ chức trồng thay thế và trồng mới được 20,2ha.

<sup>10</sup>Nguồn vốn Trung ương 17,563 tỷ đồng, địa phương 184,308 tỷ đồng, Nhân dân đóng góp 43,180 tỷ đồng, vốn tín dụng 122,962 tỷ đồng).

cường, đảm bảo cung cầu thị trường, bình ổn giá cả phục vụ sản xuất và đời sống của người dân.

*Công tác quản lý, khai thác và sử dụng tài nguyên được quan tâm, đảm bảo thực hiện theo quy hoạch, cấp phép của các cơ quan có thẩm quyền. Lĩnh vực khai thác tài nguyên trên địa bàn thị xã chủ yếu là hoạt động khai thác đá của 02 doanh nghiệp tại xã Ea Siên, bảo đảm phục vụ nhu cầu xây dựng các công trình trên địa bàn.*

*Kinh tế tư nhân, trên địa bàn thị xã có 1.787 hộ kinh doanh, 319 doanh nghiệp và 17 hợp tác xã chủ yếu đang hoạt động ở các ngành, lĩnh vực như: nông nghiệp, xây dựng, chế biến nông sản, dịch vụ vận tải, hoạt động thương mại,...*

*Công tác xúc tiến đầu tư, trên cơ sở Nghị quyết số 03-NQ/TU, ngày 06/10/2016 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Đắk Lắk về “đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch giai đoạn 2016-2020” và chương trình của Thị ủy; trong nhiệm kỳ, thị xã đã tổ chức kêu gọi, thu hút được 12 dự án, với tổng vốn đầu tư 1.120 tỷ đồng<sup>11</sup>; nâng tổng vốn đầu tư toàn xã hội trong nhiệm kỳ 11.528 tỷ đồng (NQ 11.000 tỷ đồng), tốc độ tăng bình quân 11,39%/năm.*

## **1.2. Về văn hóa - xã hội, khoa học – công nghệ, môi trường**

*1.2.1. Văn hóa - Thông tin - Thể thao - Du lịch từng bước phát triển theo chiều sâu; các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao được quan tâm triển khai; phong trào “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tiếp tục được quan tâm thực hiện tốt; tỷ lệ hộ gia đình đạt danh hiệu văn hóa; thôn, buôn, tổ dân phố đạt chuẩn văn hóa và cơ quan đạt tiêu chuẩn văn hóa đều đạt và vượt so với chỉ tiêu Nghị quyết đề ra<sup>12</sup>; có 04/05 xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới và 06/07 phường đạt chuẩn văn minh đô thị. Các giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc trên địa bàn thị xã được gìn giữ, phát huy. Đến nay, thị xã có 04 di tích đã được tỉnh công nhận<sup>13</sup>; thị xã đang tiếp tục kêu gọi, thu hút đầu tư khu du lịch sinh thái tại Đèo Hà Lan, du lịch sinh thái - văn hóa cộng đồng Buôn Tring.*

*Cơ sở hạ tầng thông tin, được đảm bảo từ trung tâm thị xã đến các xã, phường<sup>14</sup>; công thông tin điện tử thị xã Buôn Hồ được duy trì hoạt động tốt; 12/12 xã, phường đã được trang bị hệ thống phát thanh đến tận các thôn, buôn, TDP, đảm bảo kịp thời thông tin tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến người dân.*

*1.2.2. Sự nghiệp giáo dục - đào tạo được chú trọng phát triển khá toàn diện, chất lượng giáo dục ngày được nâng lên, môi trường giáo dục thân thiện, an toàn, đến nay 11/12 xã, phường có trường THCS; tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi đi học mẫu giáo đạt 74,3% (NQ 66,2%); tỷ lệ học sinh Tiểu học được học 02 buổi/ngày đạt*

<sup>11</sup>Bệnh viện Đa khoa Hòa Bình; Trường mầm non Buôn Hồ; dự án Trung tâm trung bày, giới thiệu và cung ứng sách, thiết bị trường học; Siêu thị Co.opmart; Khu đô thị Đông Nam, đường Trần Hưng Đạo; Khu dân cư đô thị Tây bắc II, phường An Lạc; Nhà hàng, tiệc cưới tại khu dân cư Đông Bắc; Chợ xã Bình Thuận; Lò giết mổ gia súc tập trung, phường Đạt Hiếu; Trung tâm Hội nghị dạ tiệc Hoàng Minh; Nhà máy xử lý rác thải rắn thị xã tại xã Ea Đrông; Dự án đầu tư mở rộng tuyến phân phối nước sạch do tổ chức KOICA - Hàn Quốc hỗ trợ.

<sup>12</sup>Chi tiết: có 90% hộ gia đình đạt danh hiệu văn hóa; 95,3% thôn, buôn, tổ dân phố đạt chuẩn văn hóa (NQ 90% trở lên) và 98,15% cơ quan đạt tiêu chuẩn văn hóa (NQ 98,15%).

<sup>13</sup>Di tích Đền thờ Đức Thánh Trần, Di tích lịch sử Đồn điền Rossi, Di tích lịch sử Địa điểm lưu niệm Trận chiến đấu phòng ngự chốt Buôn Tring năm 1973; Di tích thắng cảnh Draiga.

<sup>14</sup> Chi tiết: 100% xã, phường có hệ thống thông tin thông suốt, 100 máy điện thoại và 15,78 thuê bao internet/100 dân (NQ 15,76 thuê bao internet/100 dân);

85% (NQ 80%); xây dựng 08 trường học đạt chuẩn quốc gia, nâng tổng số trường công lập đạt chuẩn quốc gia là 30/57 trường; tỷ lệ giáo viên đạt trình độ trên chuẩn ngày càng cao<sup>15</sup>; thị xã hoàn thành chương trình phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập giáo dục THCS; tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp, học sinh hoàn thành chương trình tiểu học, xét tốt nghiệp THCS và học sinh tốt nghiệp THPT tăng so với đầu nhiệm kỳ; nhiều học sinh tham gia và đạt giải cao trong các kỳ thi học sinh giỏi các cấp; chất lượng giáo dục được nâng lên<sup>16</sup>. Công tác định hướng, tư vấn nghề nghiệp, việc làm, xuất khẩu lao động đã có sự chuyển biến tích cực; công tác đào tạo nghề nông nghiệp, phi nông nghiệp tiếp tục được đổi mới, sát với nhu cầu của xã hội<sup>17</sup>.

*1.2.3. Công tác dân số, chăm sóc sức khỏe Nhân dân được nâng cao*, quy mô dân số toàn thị xã theo số liệu thống kê năm 2019 có 98.885 người; mức giảm tỷ suất sinh hằng năm 0,3‰ (NQ 0,7‰); tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1,2% (NQ giảm còn 1,37%); mạng lưới y tế được bố trí hợp lý, cơ sở vật chất, trang thiết bị và đội ngũ cán bộ y tế được tăng cường<sup>18</sup>, đáp ứng nhu cầu khám, điều trị và chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân; duy trì 100% xã, phường đạt chuẩn quốc gia về y tế; có 80% dân số tham gia bảo hiểm y tế (NQ 80%); đạt 08 bác sỹ/vạn dân, 45% bác sỹ có trình độ sau đại học; tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm đầy đủ 7 loại vắc xin phòng bệnh đạt 95%; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng giảm còn 11,75% (NQ 11,75%); việc triển khai thực hiện các chương trình y tế cộng đồng luôn được chú trọng, chủ động phòng, chống không để dịch bệnh lây lan trên diện rộng.

*1.2.4. Công tác giải quyết chính sách xã hội đạt kết quả tích cực; công tác xóa đói giảm nghèo, giải quyết việc làm được quan tâm đúng mức*; 100% đối tượng chính sách có mức sống cao hơn so với mức sống trung bình cộng đồng dân cư. Trong nhiệm kỳ, thị xã đã thực hiện chi trả chế độ, chính sách cho người có công, đối tượng bảo trợ xã hội... từ nguồn cấp trên cấp gần 50 tỷ đồng, đảm bảo chi trả đúng đối tượng, đầy đủ, kịp thời; phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” được triển khai thực hiện có hiệu quả, đã huy động được gần 02 tỷ đồng và kết hợp với nhiều nguồn vốn để đầu tư xây dựng mới và sửa chữa 58 nhà tình nghĩa; tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 2%, trong đó tỷ lệ hộ nghèo trong đồng bào DTTS giảm còn 4,73% (đầu nhiệm kỳ 14%). Số người lao động có việc làm bình quân tăng thêm hàng năm 796 người (NQ 750 người); tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 62%; tạo việc làm mới cho 8.500 lao động. Công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em được quan tâm, 12/12 xã, phường được công nhận xã, phường phù hợp với trẻ em.

*1.2.5. Công tác ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ vào sản xuất, đời sống và quản lý đã từng bước được chú trọng*, trong đó thị xã đã tập trung triển khai các mô hình ứng dụng công nghệ mới vào sản xuất, quản lý trật tự xã hội, như: tưới tiết

<sup>15</sup>Trong đó: mầm non: 81%(NQ 74,5%); tiểu học: 88,1% (NQ 87%); THCS:82%(NQ 78%); giáo viên THPT có trình độ sau đại học: 16,26% (NQ 15%).

<sup>16</sup>Năm học 2018-2019 tỷ lệ học sinh khá, giỏi bậc THCS đạt 54,84%, (tăng 1,8% so với năm học 2015-2016); tỷ lệ học sinh phổ thông bỏ học giảm (năm học 2018- 2019 tỷ lệ học sinh bỏ học chiếm 0,5%, giảm 0,73% so với năm học 2015 - 2016).

<sup>17</sup>Trong nhiệm kỳ đã tổ chức được 31 lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn, với 1.081 học viên tham gia học tập.

<sup>18</sup>Hiện nay, Bệnh viện Đa khoa thị xã đã được nâng cấp thành bệnh viện hạng II, với quy mô 325 giường bệnh và Bệnh viện Đa khoa Hòa Bình được xã hội hóa, với quy mô 50 giường bệnh.100% Trạm y tế đã có bác sỹ, y sỹ sản nhi và y học cổ truyền.

kiệm nước theo phương pháp nhỏ giọt; điều khiển từ xa, giám sát tự động một số quy trình chăm sóc cây trồng qua điện thoại thông minh; đăng ký truy xuất nguồn gốc sản phẩm, mô hình camera giám sát an ninh trật tự tại khu dân cư, vùng sản xuất...; tổng kinh phí triển khai gần 3.000 tỷ đồng. Trong nhiệm kỳ, đã tổ chức 527 lớp tập huấn, 76 cuộc hội thảo về các mô hình sản xuất lúa giống, ngô giống, mô hình chăn nuôi...; phối hợp với Sở Công thương hỗ trợ triển khai 05 đề án<sup>19</sup>.

*1.2.6. Lĩnh vực tài nguyên - môi trường, bồi thường giải phóng mặt bằng được quan tâm, đến nay tỷ lệ che phủ rừng đạt 17,2%; tỷ lệ cấp GCNQSD đất so với diện tích đủ điều kiện cấp đạt 96%; tỷ lệ dân cư đô thị được cung cấp nước sạch đạt 90% (NQ 75%); 96% dân cư nông thôn được dùng nước sinh hoạt hợp vệ sinh (NQ 95%); tỷ lệ thu gom chất thải rắn đạt 87%. Việc thống kê, kiểm kê đất đai, xây dựng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm và từng giai đoạn thường xuyên được cập nhật, bổ sung, điều chỉnh; việc thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng để triển khai các dự án đầu tư đảm bảo theo tiến độ kế hoạch đề ra<sup>20</sup>.*

Công tác đảm bảo vệ sinh môi trường, thu gom, xử lý rác thải được đẩy mạnh; trong nhiệm kỳ đã tham mưu UBND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư xây dựng Nhà máy xử lý chất thải rắn thị xã Buôn Hồ tại xã Ea Đrông; tổ chức thẩm định, lựa chọn đơn vị thực hiện thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt tại các xã, phường; duy trì trồng và chăm sóc cây xanh đường phố.

### **1.3. Về quốc phòng, an ninh, nội chính, đối ngoại**

*Quốc phòng, an ninh được đảm bảo, thường xuyên quan tâm củng cố nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân và xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc; xây dựng lực lượng DQTV đạt 1,73% dân số; xây dựng lực lượng DBĐV đủ số lượng, đảm bảo chất lượng. Thực hiện tốt công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ; trong nhiệm kỳ, tổ chức giao quân quân sự 405/405 thanh niên; giao quân công an 40/47 thanh niên. Tổ chức diễn tập tác chiến khu vực phòng thủ cấp thị xã và diễn tập chiến đấu phòng thủ cho 12/12 xã, phường, kết quả đều đạt khá trở lên; hàng năm, triển khai thực hiện tốt công tác huấn luyện lực lượng DQTV, DBĐV và giáo dục kiến thức QP-AN cho các đối tượng theo phân cấp.*

*An ninh chính trị ổn định, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; chủ động nắm chắc tình hình địa bàn, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, làm thất bại âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch; không để các tà đạo, đạo lạ xâm nhập vào địa bàn. Thường xuyên mở các đợt cao điểm, tấn công trấn áp có hiệu quả đối với các loại tội phạm và tệ nạn xã hội; tỷ lệ điều tra khám phá án hàng năm đạt 92,49% đối với thường án (NQ 80% trở lên) và 96,77% các vụ trọng án (NQ 95%); 100% xã, phường có phong trào toàn dân bảo vệ ANTK đạt vững mạnh xuất sắc, khá (NQ*

<sup>19</sup>Cụ thể: Đề án hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị trong dây chuyền sản xuất cà phê bột tại hộ kinh doanh Nguyễn Thị Xuân Mỹ, phường An Lạc; Đề án hỗ trợ Công ty TNHH MTV Hương Mỹ - phường Đoàn Kết áp dụng công nghệ chế biến sản phẩm cà phê bột đã được bình chọn là sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu khu vực miền Trung và Tây nguyên năm 2018; Đề án hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị sấy nông sản tại Công ty TNHH TM Tơ Hoài, xã Ea Siên; Đề án hỗ trợ máy gia công cơ khí cho Công ty TNHH cơ khí xây dựng TS Window, phường Thống Nhất; Đề án hỗ trợ máy rang xay cà phê cho hộ kinh doanh cà phê nguyên chất Buôn Hồ, p.An Lạc.

<sup>20</sup>Trong nhiệm kỳ, đã ban hành quyết định, thông báo thu hồi đất đối với 56,6 ha; tổ chức rà soát, thống kê, xây dựng phê duyệt phương án bồi thường giải phóng mặt bằng 38 công trình với kinh phí bồi thường hỗ trợ 163,117 tỷ đồng.

trên 30%). Tai nạn giao thông giảm trên cả 3 tiêu chí; trong đó: số vụ giảm 15,79%; số người chết giảm 8,8%; số người bị thương giảm 61,64%).

Lãnh đạo thực hiện tốt công tác phối hợp liên ngành trong điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án, đảm bảo kịp thời, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không có tình trạng oan sai hay bỏ lọt tội phạm. Trong nhiệm kỳ, thụ lý kiểm sát 248 vụ - 392 bị can, đã giải quyết 247 vụ - 391 bị can, đạt 99,60% (NQ ít nhất 95%); thụ lý xét xử 1.994 vụ việc, đã giải quyết 1.884 vụ việc, đạt 94,4% (NQ ít nhất 85%); tổng số án phải thi hành 3.489 việc, với số tiền 284,71 tỷ đồng; đã thi hành xong 3.021 việc, với số tiền 202,79 tỷ đồng, đạt 86,58% so với số việc và đạt 71,22% so với số tiền.

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật được tăng cường<sup>21</sup>; công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được duy trì và thực hiện tốt; triển khai có hiệu quả các cuộc thanh tra theo kế hoạch. Trong nhiệm kỳ, HĐND, UBND thị xã, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thị xã và các xã, phường đã tiếp 860 lượt người/713 vụ việc KNTC, KNPA; tiếp nhận 1.106 đơn/1.064 vụ việc KNTC, KNPA; qua phân loại có 637 đơn/607 vụ việc đủ điều kiện và thuộc thẩm quyền giải quyết, đã giải quyết 622 đơn/592 vụ việc, đạt 97,6%. Tổ chức 26 cuộc thanh tra đối với 53 cơ quan, đơn vị; qua thanh tra phát hiện 29 đơn vị sai phạm, kiến nghị thu hồi nộp ngân sách nhà nước số tiền 490,214 triệu đồng.

Về công tác đối ngoại, thường xuyên tổ chức các hoạt động quảng bá, giới thiệu tiềm năng, lợi thế của thị xã Buôn Hồ để tranh thủ công tác kêu gọi, thu hút đầu tư và vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài; qua đó, thị xã đã tiếp nhận được các dự án đầu tư như: Xây dựng và lắp đặt hệ thống nước sạch cho Trường TH Nơ Trang Long - xã Ea Đrông từ nguồn vốn NGO; nhận hỗ trợ Dự án đầu tư mở rộng tuyến phân phối cấp nước sạch do tổ chức hợp tác quốc tế KOICA - Hàn Quốc.

#### **1.4. Về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị**

*1.4.1. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng thường xuyên được chú trọng, từng bước đổi mới; nội dung, phương thức cơ bản đáp ứng với yêu cầu trong tình hình mới.* Công tác tuyên truyền, giáo dục và quán triệt chỉ thị, nghị quyết của Trung ương Đảng, Tỉnh ủy và Thị ủy được thực hiện kịp thời, nghiêm túc; nội dung chuyên tải phù hợp với từng đối tượng; phương thức đa dạng, rộng rãi<sup>22</sup>; công tác giáo dục lý luận chính trị được tăng cường gắn với tiêu chuẩn chức danh cán bộ, đảng viên<sup>23</sup>; công tác theo dõi, nắm bắt, định hướng tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân được thực hiện có hiệu quả, chủ động; bước đầu đã triển khai kịp thời công tác theo dõi, đấu tranh phản bác các hoạt động chống phá trên không gian mạng trong lĩnh vực tư tưởng, văn hóa, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; công tác giáo dục truyền thống, lịch sử địa phương ngày càng được quan tâm<sup>24</sup>.

<sup>21</sup> Cụ thể: đã tổ chức 15 hội nghị phổ biến, quán triệt các luật mới ban hành; 03 lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác hòa giải cơ sở; 04 cuộc thi, hội thi; 04 Hội nghị hưởng ứng “Ngày Pháp luật Việt Nam”. Cấp phát 4.169 cuốn sách luật mới, 12.000 cuốn bản tin tư pháp, 118.000 tờ rơi, tờ gấp cho các xã, phường và báo cáo viên.

<sup>22</sup> Như: sinh hoạt định kỳ, chuyên đề, trực tuyến; phát động thi đua, thi tìm hiểu, đăng ký và đánh giá chương trình rèn luyện; phát động quần chúng tại cơ sở và qua hệ thống truyền thanh, truyền hình.

<sup>23</sup> Trong nhiệm kỳ tổ chức hơn 200 lớp quán triệt các chỉ thị, nghị quyết, văn bản của Đảng các cấp với trên 32.000 lượt cán bộ, đảng viên tham gia học tập.

<sup>24</sup> Trong nhiệm kỳ thị xã đã hoàn thành việc biên soạn cuốn sách “Trận chiến đấu phòng ngự chót buồn Tring năm 1973”, xuất bản cuốn “Lịch sử Đảng bộ xã Bình Thuận giai đoạn 1975-2018” làm nguồn tài liệu giảng dạy lịch sử địa phương cho thế hệ trẻ.

*Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, nhất là Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) gắn với Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị; được các cấp ủy, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể từ thị xã đến cơ sở tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả, tạo sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Trong nhiệm kỳ, Thị ủy và cấp ủy cơ sở tổ chức hơn 200 lớp quán triệt các chỉ thị, nghị quyết, văn bản của Đảng các cấp với trên 32.000 lượt cán bộ, đảng viên tham gia học tập. Trong quá trình triển khai thực hiện, nhiều đơn vị, địa phương đã có sự vận dụng sáng tạo bằng những mô hình hay, cách làm mới để nâng cao hiệu quả giáo dục đối với cán bộ, đảng viên và thế hệ trẻ. Hằng năm, Thị ủy và cấp ủy cơ sở đều duy trì tổ chức sinh hoạt chuyên đề<sup>25</sup>, đặc biệt trong năm 2018 Thị ủy đã triển khai chương trình đột phá bằng việc tổ chức lấy ý kiến của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về thái độ phục vụ của CCVC trên địa bàn thị xã; qua đó, góp phần nâng cao tinh thần, thái độ phục vụ của CCVC đối với Nhân dân; kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình tiêu biểu trong học tập và làm theo Bác đề nhân rộng, lan tỏa<sup>26</sup>.*

*Công tác đấu tranh phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ được tăng cường và từng bước đổi mới dưới nhiều hình thức. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ thị xã tổ chức sinh hoạt chuyên đề “Nhận diện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ và giải pháp phòng, chống”; trong đó, tập trung nhận diện trên 4 nhóm biểu hiện “tự diễn biến” trong tư tưởng; “tự diễn biến” trong tổ chức sinh hoạt Đảng, vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ; “tự diễn biến” trong tự phê bình và phê bình và “tự diễn biến” trong kiểm tra, giám sát; qua đó đề ra các giải pháp phòng, chống; đồng thời, chỉ đạo cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cam kết không để suy thoái, không “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” gắn với thực hiện vai trò nêu gương theo Quy định 101-QĐ/TW, Quy định 55-QĐ/TW, Quy định 08-QĐi/TW và Quy định 205-QĐ/TW của Trung ương...*

*1.4.2. Công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đảng viên được quan tâm chỉ đạo và đạt được một số kết quả quan trọng, thực hiện nghiêm túc Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã, nhiệm kỳ 2015 – 2020; tổ chức sắp xếp lại các TCCS đảng theo các loại hình, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ; đến nay Đảng bộ thị xã có 32 TCCS đảng trực thuộc (trong đó 22 đảng bộ và 10 chi bộ), giảm 03 TCCS đảng so với đầu nhiệm kỳ. Công tác phát triển đảng viên được chú trọng; từ đầu nhiệm kỳ đến nay đã kết nạp 793 đảng viên mới, nâng tổng số đảng viên của toàn Đảng bộ thị xã lên 3.519 đảng viên<sup>27</sup>; 100% thôn, buôn, TDP đều có chi bộ và có đảng viên là người tại chỗ. Công tác củng cố, kiện toàn các cấp ủy đảng, nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị từ*

<sup>25</sup> Năm 2017 chủ đề “Nhận diện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và giải pháp phòng, chống”; năm 2018 chủ đề “Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu người đứng đầu; tinh thần, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ; lấy sự hài lòng của Nhân dân làm tiêu chí đánh giá”; năm 2019 chủ đề “Tôn trọng Nhân dân, chăm lo đời sống Nhân dân”.

<sup>26</sup> Từ năm 2016-2019, thị xã có 02 tập thể và 02 cá nhân được Tỉnh ủy khen thưởng; Thị ủy biểu dương khen thưởng 45 tập thể, 69 cá nhân và có hàng trăm CBCC, người lao động được cấp cơ sở biểu dương, khen thưởng.

<sup>27</sup> Trong đó, nữ 1.566 đ/c chiếm tỷ lệ 44,5%, DTTS có 731 đ/c chiếm tỷ lệ 20,77%, đảng viên thành phần tôn giáo có 143 đ/c chiếm tỷ lệ 4,06%.

thị xã đến cơ sở ngày càng được chú trọng<sup>28</sup>. Công tác đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và bố trí sử dụng cán bộ được triển khai đảm bảo dân chủ, công khai, đúng quy định, tạo sự thống nhất cao trong toàn Đảng bộ<sup>29</sup>. Thường xuyên đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, cấp ủy; thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc tổ chức và hoạt động, phát huy trí tuệ và đoàn kết thống nhất của tập thể cấp ủy và gắn với trách nhiệm của người đứng đầu. Công tác nhận xét, đánh giá tổ chức đảng và đảng viên được thực hiện nghiêm túc; bình quân hàng năm có 90,5% TCCS đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ và TSVM, có 89,02% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, 0,5% đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ. Việc thực hiện các chính sách cán bộ và công tác bảo vệ chính trị nội bộ được thực hiện chặt chẽ, nền nếp. Đội ngũ cán bộ từ thị xã đến cơ sở có bước trưởng thành, phát triển về nhiều mặt, cơ cấu độ tuổi, giới tính, dân tộc có sự cân đối, hợp lý; nguồn cán bộ quy hoạch đảm bảo sự kế thừa và chuyển tiếp giữa các thế hệ.

*Việc sắp xếp, tổ chức bộ máy của Đảng và hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII) được triển khai thực hiện nghiêm túc.* Đến nay, thị xã đã sắp xếp, kiện toàn các chức danh: Trưởng Ban Tuyên giáo đồng thời là Giám đốc Trung tâm BDCT thị xã; Trưởng Ban Dân vận Thị ủy đồng thời là Chủ tịch UBMTTQ thị xã; Bí thư Đảng ủy đồng thời là Chủ tịch UBND đối với xã Cư Bao và phường Bình Tân; tiếp tục triển khai thực hiện đối với các chức danh Chủ nhiệm UBKT Thị ủy kiêm Chánh Thanh tra thị xã; Trưởng Ban Tổ chức Thị ủy kiêm Trưởng phòng Nội vụ thị xã; hợp nhất Văn phòng Thị ủy với Văn phòng HĐND - UBND thị xã và lãnh đạo thực hiện tinh giản biên chế đến năm 2021.

*1.4.3. Công tác kiểm tra, giám sát thực hiện đồng bộ, đạt kết quả khá toàn diện, trong nhiệm kỳ, Ban Thường vụ Thị ủy, UBKT Thị ủy đã ban hành 09 quy trình về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng thuộc thẩm quyền.* Thực hiện nghiêm túc chương trình rèn luyện của cấp ủy viên, chương trình kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ và hằng năm. Trong nhiệm kỳ, cấp ủy các cấp đã tiến hành kiểm tra 155 lượt tổ chức đảng, giám sát 103 lượt tổ chức đảng (Thị ủy kiểm tra 15 lượt, giám sát 09 lượt); kiểm tra đảng viên chấp hành 7.168 lượt đảng viên (Thị ủy kiểm tra 15 lượt). UBKT hai cấp đã kiểm tra đối với 138 lượt tổ chức đảng, giám sát chuyên đề đối với 87 lượt tổ chức đảng và 52 lượt đảng viên<sup>30</sup>; qua kiểm tra, giám sát không có trường hợp nào vi phạm.

<sup>28</sup>Trong nhiệm kỳ đã chỉ định bổ sung cấp ủy đối với các TCCS đảng được 44 trường hợp. Chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội các chi bộ trực thuộc Đảng bộ cơ sở, nhiệm kỳ 2017-2020. Thực hiện tốt công tác rà soát, phê duyệt quy hoạch, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp nhiệm kỳ 2015-2020 và quy hoạch nhiệm kỳ 2020-2025.

<sup>29</sup>Trong nhiệm kỳ, đã tiến hành điều động, luân chuyển, bổ nhiệm 84 trường hợp; cử 70 đồng chí đi học nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; 27 đồng chí học cao cấp LLCT, 130 đồng chí học trung cấp LLCT; mở 02 lớp sơ cấp lý luận chính trị, 01 lớp trung cấp lý luận chính trị cho 191 đồng chí tham gia học tập; tổ chức 03 lớp tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ công tác xây dựng Đảng cho 401 đồng chí cấp ủy viên.

<sup>30</sup>Nội dung kiểm tra, giám sát chủ yếu tập trung vào việc thực hiện các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng; việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị; công tác xây dựng Đảng; xây dựng hệ thống chính trị; thực hiện quy chế làm việc của cấp ủy nhiệm kỳ 2015-2020; việc giữ gìn phẩm chất, đạo đức lối sống; thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI), Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị; việc thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát; công tác tài chính của Đảng...



Cấp ủy, UBKT hai cấp đã kiểm tra 01 tổ chức đảng và 73 lượt đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm. Xem xét, thi hành kỷ luật khiển trách 01 chi bộ và 76 trường hợp đảng viên vi phạm với các hình thức<sup>31</sup>; việc xem xét, kỷ luật các trường hợp đảng viên vi phạm đều đảm bảo quy trình, quy định, không có trường hợp nào khiếu nại. Tiếp nhận và giải quyết 55 đơn thư kiến nghị, phản ánh, tố cáo đối với đảng viên; qua giải quyết, đã kết luận và thi hành kỷ luật 08 trường hợp có vi phạm.

*Công tác phối hợp giữa các cơ quan kiểm tra, thanh tra, điều tra trong hoạt động kiểm tra, giám sát được thực hiện tốt.* Ban Thường vụ Thị ủy đã ban hành 14 quy chế phối hợp giữa UBKT Thị ủy với các cơ quan tham mưu giúp việc Thị ủy, các cơ quan khối Nội chính thị xã trong việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng nhiệm kỳ 2015-2020. Các bên có liên quan đã thường xuyên trao đổi thông tin liên quan đến tổ chức đảng và đảng viên; phối hợp giải quyết tố cáo, kiến nghị, phản ánh đối với tổ chức đảng và đảng viên cơ bản được kịp thời. Qua công tác thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử của các cơ quan thực thi pháp luật, UBKT Thị ủy đã kịp thời đình chỉ sinh hoạt Đảng; kịp thời phát hiện các dấu hiệu vi phạm để thẩm tra, xác minh, xem xét, xử lý kỷ luật đồng bộ về Đảng, chính quyền và đoàn thể theo quy định.

*Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm”... được tiến hành thường xuyên;* trong đó, tập trung thực hiện tốt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng chống tham nhũng, lãng phí<sup>32</sup>; triển khai thực hiện nghiêm túc việc nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là thực hiện các chuẩn mực đạo đức công vụ; thường xuyên đưa nội dung phòng, chống tham nhũng, lãng phí trở thành nội dung sinh hoạt thường kỳ của chi bộ, đảng bộ; thực hiện công khai, minh bạch việc quản lý, sử dụng tài chính của cơ quan, đơn vị và kê khai minh bạch tài sản, thu nhập hằng năm đối với cán bộ, đảng viên. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng; công tác thanh tra, kiểm tra đối với các lĩnh vực có nguy cơ xảy ra tham nhũng và tình trạng tham nhũng vặt để giáo dục, phòng ngừa.

Trong nhiệm kỳ, qua công tác kiểm tra nội bộ của các cơ quan, đơn vị; công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, tổ chức đảng; công tác thanh tra và giải quyết đơn thư KNTC trên địa bàn chưa phát hiện trường hợp nào có hành vi tham nhũng.

*1.4.4. Công tác dân vận tiếp tục đổi mới và từng bước nâng cao hiệu quả,* trong nhiệm kỳ, tổ chức trên 400 buổi phát động quần chúng thu hút hơn 30.000 lượt người tham dự; phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” được triển khai rộng khắp trên các lĩnh vực, tạo nên sức lan tỏa trong cộng đồng dân cư, nhiều công dân đã tự nguyện hiến đất, cây trồng, tự giải phóng mặt bằng, đóng góp kinh phí để cùng với Ngân sách Nhà nước đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn và đô thị.

<sup>31</sup> Khen trách 48 trường hợp, cảnh cáo 19 trường hợp, cách chức 03 trường hợp, khai trừ 06 trường hợp. Tổng số đảng viên của Đảng bộ bị thi hành kỷ luật là 78 trường hợp (02 trường hợp do BTV Tỉnh ủy và UBKT Tỉnh ủy kỷ luật) tăng 07 trường hợp so với nhiệm kỳ trước.

<sup>32</sup> Nghị quyết số 04/NQ-TW, ngày 21/8/2006 của Ban Chấp hành Trung ương khóa X về “*tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí*”; Kế hoạch số 47 – KH/TU, ngày 06/8/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 21-KL/TW Hội nghị Trung ương 5 (khóa XI); Chỉ thị số 36-CT/TU ngày 15/3/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Lắk về “*tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực*”; Chương trình, Kế hoạch của Ban Thường vụ Thị ủy thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng*”.

Hệ thống dân vận các cấp thường xuyên được củng cố, kiện toàn, chất lượng hoạt động ngày càng hiệu quả; việc triển khai quy chế dân chủ ở cơ sở tiếp tục được duy trì; công tác kết nghĩa với buôn đồng bào DTTS được thực hiện nghiêm túc; trong nhiệm kỳ, các đơn vị kết nghĩa đã tổ chức thăm hỏi, tặng quà các buôn kết nghĩa với tổng trị giá gần 1,8 tỷ đồng; mua sắm hỗ trợ các dụng cụ trang bị cho nhà sinh hoạt cộng đồng, đầu tư cây, con giống, tổ chức khám, cấp phát thuốc miễn phí...; qua đó, làm tăng thêm mối quan hệ đoàn kết, gắn bó giữa Đảng, chính quyền với Nhân dân, góp phần giúp đồng bào dần cải thiện cuộc sống.

*1.4.5. Công tác xây dựng chính quyền, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước tiếp tục được quan tâm thực hiện; lãnh đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021; tổ chức tốt các kỳ họp HĐND thị xã và các xã, phường đảm bảo nội dung, chương trình kế hoạch theo luật định; chất lượng các kỳ họp và việc chất vấn, trả lời chất vấn từng bước được nâng lên; công tác giám sát của HĐND ngày càng đi vào chiều sâu, tập trung vào những vấn đề xã hội bức xúc và cử tri quan tâm; công tác tiếp xúc, lắng nghe và giải quyết các ý kiến, kiến nghị, phản ánh chính đáng của cử tri với đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp được thực hiện nghiêm túc, kịp thời; chất lượng hoạt động của Thường trực HĐND, các Ban của HĐND và đội ngũ CBCC được nâng cao. Hiện nay CBCC thuộc các phòng, ban của thị xã đều có trình độ chuyên môn đạt chuẩn so với quy định; đội ngũ công chức các xã, phường cơ bản có trình độ chuyên môn nghiệp vụ từ trung cấp trở lên; thị xã đã hoàn thành Đề án vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng lao động làm việc trong các đơn vị sự nghiệp đề nghị tỉnh phê duyệt.*

Công tác cải cách hành chính được các cấp uỷ, chính quyền và các ngành thường xuyên quan tâm chỉ đạo thực hiện; kịp thời phát hiện, sửa đổi, thay thế, bãi bỏ các quy định, thủ tục hành chính không phù hợp, giảm thiểu tối đa thời gian, chi phí tài chính trong giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, công dân; chỉ số cải cách hành chính cấp huyện của thị xã đã có bước cải thiện khá tích cực<sup>33</sup>.

*1.4.6. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội từ thị xã đến cơ sở tiếp tục được kiện toàn, củng cố, tập trung đổi mới phương thức hoạt động, hướng về cơ sở; thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân, đoàn viên, hội viên chấp hành nghiêm túc các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tổ chức hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước trên các lĩnh vực của đời sống xã hội; công tác đoàn kết, tập hợp và phát triển đoàn viên, hội viên được tập trung chú trọng, trong nhiệm kỳ, đã phát triển được 8.596 đoàn viên, hội viên mới; chất lượng tổ chức từ thị xã đến cơ sở đạt mức cao nhất ngày càng tăng. Nhiều hoạt động thiết thực, góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo được xây dựng, triển khai hiệu quả: các quỹ tương trợ phát triển sản xuất, giảm nghèo, khởi nghiệp, “Quỹ vì người nghèo”..., đạt hơn 6,1 tỷ đồng; hỗ trợ sửa chữa và xây dựng mới 252 nhà Đại đoàn kết, nhà ở theo chương trình 167, 06 nhà nghĩa tình đồng đội... cho đoàn viên, hội viên có hoàn cảnh khó khăn trị giá trên 9,64 tỷ đồng. Thông qua các phong trào, các cuộc vận động đã truyền*

<sup>33</sup> Năm 2018 thị xã Buôn Hồ được tỉnh đánh giá và xếp thứ 05/15 huyện, thị xã, thành phố về chỉ số cải cách hành chính.

truyền, giáo dục ý thức, tư tưởng, nhận thức trách nhiệm cho Nhân dân thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tham gia có hiệu quả vào công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; thực hiện có hiệu quả công tác giám sát và phản biện xã hội, quy chế dân chủ ở cơ sở; qua đó, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương; xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, phát huy sức mạnh đoàn kết các dân tộc.

## **2. Khuyết điểm, nguyên nhân**

### **2.1. Khuyết điểm**

#### **2.1.1- Trên lĩnh vực kinh tế**

Quy mô kinh tế phát triển chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của thị xã, kinh tế phát triển chưa bền vững; tái cơ cấu nền kinh tế còn chậm, năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh sản phẩm hàng hóa còn thấp. Chỉ tiêu tăng trưởng ngành xây dựng chưa đạt so với chỉ tiêu nghị quyết đề ra (kết quả 13,01% - NQ 13,38%). Thu ngân sách trên địa bàn tăng trưởng bình quân mới chỉ đạt 9,1%/năm (NQ đề ra trên 10%); tỷ lệ cấp GCNQSD đất đối với đất đủ điều kiện cấp chỉ đạt 96% (NQ 100%); tỷ lệ các tuyến đường chính ở xã, phường và các tuyến đường liên thôn, buôn, TDP được nhựa hóa, bê tông hóa chưa đạt chỉ tiêu Nghị quyết; thị xã chưa hoàn thành các tiêu chí đô thị loại IV.

Cơ cấu kinh tế chuyển dịch chưa thật sự vững chắc, tỷ trọng ngành công nghiệp trong nền kinh tế còn quá thấp; các thành phần kinh tế phát triển chậm, quy mô hoạt động các doanh nghiệp trên địa bàn còn nhỏ lẻ, hiệu quả hoạt động thấp.

Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất ngành nông nghiệp tăng khá nhưng thiếu bền vững; việc liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, sản xuất theo các chứng nhận VietGAP, GlobalGAP thực hiện còn chậm; việc áp dụng khoa học - công nghệ vào sản xuất chưa rộng rãi; các mô hình trang trại tập trung ứng dụng công nghệ cao, chăn nuôi an toàn sinh học chưa nhiều.

Dự án Cụm công nghiệp Cư Bao đã được rà soát, đề nghị phê duyệt điều chỉnh, bổ sung nhưng tiến độ triển khai còn chậm.

Hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp tuy có nhiều nỗ lực cố gắng nhưng vẫn gặp khó khăn, số doanh nghiệp phải ngừng hoạt động, giải thể tăng nhiều do nhiều doanh nghiệp có quy mô nhỏ, năng lực tài chính, khả năng cạnh tranh và năng lực quản lý còn hạn chế; hoạt động các HTX có thay đổi tích cực nhưng quy mô còn nhỏ, hiệu quả sản xuất, kinh doanh chưa cao; phần lớn các HTX thiếu cán bộ có năng lực quản lý; công tác xử lý HTX tồn tại hình thức, ngừng hoạt động chưa được xử lý dứt điểm.

Việc rà soát, cập nhật, bổ sung quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng ở một số khu vực còn chậm, chưa đồng bộ; tình trạng sử dụng đất không đúng mục đích, xây dựng nhà không phép, trái phép vẫn còn xảy ra.

Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 08/12/2017 của Tỉnh ủy về “Xây dựng, phát triển thị xã Buôn Hồ đến năm 2020 và định hướng đến năm 2025” nhiều chỉ tiêu chưa thực hiện được. Chương trình xây dựng nông thôn

mới, chất lượng một số tiêu chí vẫn chỉ ở ngưỡng cơ bản đạt chuẩn, một số tiêu chí đã đạt được nhưng còn thiếu bền vững.

### *2.1.2 - Trên các lĩnh vực văn hóa - xã hội, khoa học – công nghệ, môi trường*

Chất lượng giáo dục giữa các vùng còn chưa đồng đều; chất lượng giáo dục mũi nhọn còn hạn chế; cơ sở vật chất, trang thiết bị trường, lớp học chưa đáp ứng với yêu cầu phát triển giáo dục. Việc dạy thêm, học thêm không đúng quy định đã được khắc phục nhưng chưa triệt để; tình trạng học sinh đồng bào DTTS bỏ học giữa chừng vẫn còn xảy ra; đến nay còn 01 phường chưa có trường THCS.

Các thiết chế văn hoá, thông tin, TDTT tuy được đầu tư nhưng còn thiếu đồng bộ; việc phát triển các phong trào và tổ chức các hoạt động đôi lúc chưa có chiều sâu.

Cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, nhân lực trình độ cao ngành y tế còn thiếu; chất lượng khám, chữa bệnh ở một số trạm y tế còn hạn chế, tình trạng quá tải ở tuyến trên còn xảy ra, tình hình dịch bệnh còn diễn biến phức tạp.

Công tác xây dựng và triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học – công nghệ, công nghệ cao vào sản xuất, kinh doanh vẫn còn chậm, chưa toàn diện.

Tỷ lệ thu gom chất thải rắn chưa đạt yêu cầu (mới đạt 87%, NQ >95%).

Công tác kiểm soát thủ tục hành chính, giải quyết hồ sơ hành chính cho tổ chức, công dân tại bộ phận một cửa ở một số xã, phường thực hiện chưa tốt; việc triển khai giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính cho người dân nộp qua mạng (mức độ 3,4) và trả hồ sơ thông qua dịch vụ Bưu chính công ích còn hạn chế. Công tác nâng cao chỉ số cải cách hành chính cấp huyện của thị xã còn thiếu tính đột phá, tập trung đồng bộ.

### *2.1.3. Trong công tác quốc phòng, an ninh, đối ngoại*

Chưa đầu tư xây dựng được các công trình chiến đấu trong khu vực phòng thủ; việc đầu tư xây dựng thao trường huấn luyện của thị xã tiến độ còn chậm; đến nay còn 01 phường (phường Đoàn Kết) chưa có nhà làm việc BCHQS (NQ 100%).

Tình hình ANCT trên địa bàn còn tiềm ẩn một số yếu tố phức tạp, nhất là hoạt động của một số đối tượng chống đối, vượt biên trái phép trong vùng đồng bào DTTS; trật tự an toàn xã hội có lúc diễn biến phức tạp, đặc biệt là tình hình hoạt động của “tín dụng đen”; công tác quản lý Nhà nước về ANTT hiệu quả đạt còn thấp; phong trào toàn dân bảo vệ ANTT ở một số địa bàn chưa thật sự vững mạnh; công tác tuyên truyền, nắm bắt tình hình ở cơ sở có lúc, có nơi chưa kịp thời; tỷ lệ giao quân công an chỉ đạt 85,1% (NQ 100%); số người chết do tai nạn giao thông mới chỉ giảm 8,8% (NQ giảm trên 10%).

Việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, KNPA của công dân đối với một số cơ quan, đơn vị và một số xã, phường ngay từ khi mới phát sinh chưa được quan tâm đúng mức.

### *2.1.4 - Công tác xây dựng Đảng và xây dựng hệ thống chính trị*

Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của một số TCCS đảng và đảng viên còn hạn chế; tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt Đảng vẫn còn tình trạng nể nang, ngại va chạm; công tác tạo nguồn và kết nạp đảng viên có năm chưa đạt yêu cầu, vẫn còn thôn, buôn, TDP chưa đủ đảng viên là người tại chỗ. Việc xây dựng, củng cố hệ thống chính trị cơ sở, công tác bố trí, sắp xếp cán bộ có

lúc, có nơi chưa kịp thời, một số ít cán bộ chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và tiêu chuẩn chức danh.

Việc xem xét xử lý kỷ luật đồng bộ về Đảng, chính quyền, đoàn thể đối với một số trường hợp có lúc chưa kịp thời.

Chất lượng tổ chức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và một số đoàn thể ở cơ sở còn hạn chế, thiếu chiều sâu; việc tuyên truyền, vận động đoàn kết, tập hợp quần chúng rộng rãi vẫn còn tồn tại, đặc biệt là tại khu vực đặc thù; một số phong trào, cuộc vận động, mô hình hoạt động vẫn còn chông chéo, hình thức, chậm đổi mới; hoạt động giám sát và phản biện xã hội còn lúng túng; việc nắm bắt tình hình để tham mưu cho các cấp lãnh đạo đôi lúc chưa kịp thời; một số cấp ủy đảng, chính quyền chưa quan tâm đúng mức đến công tác Dân vận, MTTQ và các đoàn thể.

## **2.2. Nguyên nhân**

### *2.2.1 - Nguyên nhân khách quan*

Kết cấu hạ tầng kỹ thuật đô thị, đặc biệt là hạ tầng giao thông nội thị, giao thông kết nối từ trung tâm thị xã đến các xã và vùng lân cận chưa được đầu tư xây dựng đồng bộ; nền kinh tế của thị xã vẫn phụ thuộc vào sản xuất nông nghiệp.

Quy mô dân số thị xã qua kết quả thống kê năm 2019 giảm, số lượng doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn ít, quy mô hoạt động nhỏ chưa đóng góp nhiều cho ngân sách thị xã; chính sách xử lý nợ đọng thuế còn nhiều bất cập<sup>34</sup>; cơ chế chính sách trong kêu gọi, thu hút đầu tư các dự án thủ tục còn phức tạp, chông chéo.

Thu ngân sách hàng năm của thị xã thấp; nguồn lực đầu tư của tỉnh (theo Nghị quyết số 08, 09 của Tỉnh ủy) còn ít, chưa tạo được động lực phát triển.

Một bộ phận Nhân dân ý thức thực thi pháp luật về đất đai, xây dựng, bảo vệ môi trường còn hạn chế; đa số nông dân còn duy trì phương thức sản xuất nhỏ lẻ, manh mún, thiếu tính liên kết để sản xuất bền vững, xây dựng thương hiệu hàng hóa.

Do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, thời tiết không thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp; tình hình dịch bệnh trên gia súc, gia cầm xảy ra phức tạp; giá cả một số mặt hàng nông sản chủ lực của thị xã giảm sâu trong nhiều năm; giá cả nguyên, nhiên vật liệu phục vụ đầu vào sản xuất tăng, một số thanh niên phải đi làm ăn xa... nên đã tác động, ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch phát triển KT-XH của thị xã và chỉ tiêu phát triển đảng viên mới.

### *2.2.2- Nguyên nhân chủ quan*

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ của một số cấp ủy Đảng, chính quyền còn thiếu chủ động; chưa kịp thời cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội thành những khâu đột phá quan trọng có tính quyết định; trong triển khai thực hiện nhiệm vụ còn thiếu tập trung, chưa quyết liệt.

Sự phối hợp giữa các cấp, các ngành trong hệ thống chính trị từ thị xã đến cơ sở có lúc chưa chặt chẽ, thiếu đồng bộ. Một số cơ quan, đơn vị chưa chủ động, thường

<sup>34</sup> Đến nay toàn thị xã còn tồn đọng nợ thuế đến 73,5 tỷ đồng, trong đó nợ khó thu 71,3 tỷ đồng, chiếm 97% chưa xử lý được.

xuyên kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ thuộc ngành, lĩnh vực được giao nên việc tham mưu, đề xuất các biện pháp, giải pháp tổ chức thực hiện chưa kịp thời.

Công tác định hướng, hỗ trợ và tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển, nuôi dưỡng và tạo nguồn thu ngân sách vẫn còn hạn chế; việc phối hợp xây dựng các thương hiệu sản phẩm hàng hóa địa phương chưa đồng bộ, yếu; công tác triển khai ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ cao trong sản xuất, chế biến sau thu hoạch, liên kết trong khâu lưu thông và tiêu thụ hàng hóa sản phẩm còn chậm.

Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với một số tổ chức Đảng, đoàn thể, cơ quan, đơn vị chưa được quan tâm đúng mức, hiệu quả hoạt động của một số báo cáo viên chất lượng chưa cao.

Vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu ở một số tổ chức Đảng, cơ quan, đơn vị trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị địa phương, đơn vị có lúc thiếu quyết liệt; năng lực dự báo, tham mưu, phối hợp và xử lý tình huống còn lúng túng, chưa kịp thời.

Công tác hòa giải ở cơ sở chưa được quan tâm đúng mức; việc thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận giải quyết tố cáo đã có hiệu lực pháp luật một số vụ việc còn chậm. Việc triển khai mô hình một cửa, một cửa liên thông, đặc biệt là giải quyết thủ tục hành chính về lĩnh vực đất đai chậm được đổi mới. Một số ít CBCC-VC tinh thần trách nhiệm, kỹ năng ứng xử, giao tiếp với công dân trong thực thi công vụ có lúc còn hạn chế; chưa chịu khó học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và lý luận chính trị nên hiệu quả, chất lượng công việc đạt thấp.

Phương thức hoạt động của tội phạm ngày càng tinh vi; tính chất, mức độ ngày càng nguy hiểm hơn, số lượng án phát sinh nhiều và diễn biến phức tạp; ý thức chấp hành pháp luật và tinh thần cảnh giác, tố giác tội phạm trong Nhân dân đôi lúc còn hạn chế.

## **II. ĐÁNH GIÁ TỔNG QUÁT VÀ MỘT SỐ KINH NGHIỆM**

### **1. Đánh giá khái quát kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu nêu trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã lần thứ XV, nhiệm kỳ 2015 - 2020**

Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã Buôn Hồ lần thứ XV, nhiệm kỳ 2015 – 2020, trong bối cảnh tình hình trong nước, của tỉnh và địa phương có cả thuận lợi, khó khăn, cơ hội và thách thức đan xen; với sự chủ động, quyết tâm của tập thể Ban Thường vụ Thị ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ ngay từ Hội nghị kiểm điểm đánh giá giữa nhiệm kỳ 2015-2020 đã kịp thời rà soát, bổ sung, điều chỉnh 07 chỉ tiêu chủ yếu; trong đó: điều chỉnh 02 chỉ tiêu kinh tế<sup>35</sup>, điều chỉnh 03 chỉ tiêu văn hóa - xã hội<sup>36</sup>, điều chỉnh 01 chỉ tiêu an ninh<sup>37</sup> và điều chỉnh

<sup>35</sup> Chỉ tiêu các tuyến đường chính xã, phường được nhựa hóa hoặc bê tông hóa Nghị quyết đề ra đạt 80% trở lên. Điều chỉnh xuống còn 70% trở lên. Chỉ tiêu về xây dựng nông thôn mới: Nghị quyết đề ra 80% số xã đạt chuẩn nông thôn mới (4/5 xã); thị xã đạt chuẩn xây dựng nông thôn mới. Điều chỉnh tăng thành 100% số xã đạt chuẩn nông thôn mới (5/5 xã); thị xã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

<sup>36</sup> Chỉ tiêu Quy mô dân số: Nghị quyết đề ra 119.000 người. Điều chỉnh xuống còn 110.000 người. Chỉ tiêu về xây dựng trường học đạt chuẩn Quốc gia: Nghị quyết đề ra xây dựng 05 trường học đạt chuẩn quốc gia (trong đó có ít nhất 01 trường THPT). Điều chỉnh tăng thành xây dựng 08 trường học đạt chuẩn quốc gia (trong đó có ít nhất 01

01 chỉ tiêu về xây dựng đảng<sup>38</sup>; cùng với tinh thần quyết tâm cao của toàn Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân thị xã Buôn Hồ đã nỗ lực phấn đấu triển khai thực hiện hoàn thành 20/22 chỉ tiêu; trong đó có 10 chỉ tiêu đạt vượt mức Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã lần thứ XV, nhiệm kỳ 2015-2020 đã đề ra. Nền kinh tế của thị xã liên tục có tốc độ tăng trưởng khá về giá trị sản xuất; cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực, đúng hướng, giảm dần tỷ trọng nông nghiệp, tăng mạnh cơ cấu thương mại - dịch vụ gắn với lợi thế so sánh của địa phương; cơ sở hạ tầng kỹ thuật - xã hội của thị xã đã được quan tâm đầu tư, huy động, sử dụng hiệu quả cả nguồn lực công và nguồn lực xã hội, bước đầu tạo nên diện mạo thay đổi ở đô thị và nông thôn; đặc biệt công cuộc xây dựng nông thôn mới đã có quyết tâm phấn đấu cao, tạo sự đồng thuận và phong trào quần chúng mạnh mẽ. Văn hóa - xã hội luôn được quan tâm, chăm lo và phát triển toàn diện; sự nghiệp giáo dục đã được đầu tư và nâng cao toàn diện về cơ sở vật chất, đội ngũ và đổi mới công tác giảng dạy, học tập; công tác dân số, sự nghiệp y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân có nhiều cố gắng, tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt kế hoạch đề ra; công tác tư vấn, khám, điều trị ở các tuyến đảm bảo và chủ động phòng, ngừa dịch bệnh; công tác giảm nghèo được cả hệ thống chính trị tập trung nỗ lực lớn, đạt hiệu quả toàn diện; việc xây dựng đời sống văn hóa, phát triển thể dục - thể thao, văn hóa - văn nghệ, giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa được quan tâm thực hiện tốt. Lĩnh vực quốc phòng, an ninh luôn được chú trọng, đảm bảo thường xuyên; chủ động không để bị động bất ngờ, trật tự an toàn xã hội ngày càng được tăng cường. Việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên được thường xuyên chú trọng, tập trung xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức. Công tác xây dựng chính quyền, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động và chất lượng phục vụ Nhân dân đã có bước chuyển biến tốt. Công tác phát huy dân chủ xã hội, nâng cao chất lượng tổ chức và hoạt động của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội đặc thù tiếp tục được quan tâm, có tiến bộ và phục vụ đắc lực cho sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển thị xã.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã nhiệm kỳ 2015-2020 vẫn còn 02/22 chỉ tiêu chưa đạt<sup>39</sup> và một số chỉ tiêu thành phần<sup>40</sup> đạt thấp. Phát triển kinh tế còn chưa toàn diện, chưa tương

---

trường THPT). Chỉ tiêu về số người lao động có việc làm tăng thêm hàng năm: Nghị quyết đề ra tăng thêm hàng năm bình quân 454 người. Điều chỉnh tăng số người lao động có việc làm tăng thêm hàng năm bình quân 750 người.

<sup>37</sup> Chỉ tiêu xây dựng 50% xã, phường có phong trào toàn dân bảo vệ ANTK đạt vững mạnh, 50% đạt khá. Điều chỉnh xuống xây dựng trên 30% xã, phường có phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc đạt loại xuất sắc, khá; không có đơn vị yếu, kém.

<sup>38</sup> Chỉ tiêu 80% trở lên tổ chức cơ sở đảng hằng năm đạt trong sạch, vững mạnh. Điều chỉnh thành 80% trở lên tổ chức cơ sở đảng hằng năm hoàn thành tốt nhiệm vụ và trong sạch, vững mạnh.

<sup>39</sup> Tốc độ tăng trưởng thu ngân sách nhà nước tăng bình quân 9,1%/năm (NQ năm sau tăng hơn so với năm trước 10%); tỷ lệ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất so với diện tích đủ điều kiện cấp đạt 96% (NQ100%).

<sup>40</sup> Tốc độ tăng trưởng ngành Công nghiệp - xây dựng đạt 13,01% (NQ 13,38%/năm); Các tuyến đường chính xã, phường được nhựa hóa đạt 58,49% (NQ trên 70%); Các tuyến đường liên thôn, buôn, tổ dân phố được nhựa hóa hoặc bê tông hóa 80,71% (NQ trên 90%); Số hộ nằm trong quy hoạch khu dân cư được sử dụng điện đạt 99,8% (NQ 100%); Quy mô dân số đến nay 98.885 người (NQ 110.000 người); Tỷ lệ thu gom chất thải rắn đạt 87% (NQ trên 95%); giao quân Công an có năm chưa đạt 100% (NQ đạt 100%); xây dựng 11/12 nhà làm việc Ban chỉ huy quân sự xã, phường (NQ 12/12 nhà); số người chết do tai nạn giao thông giảm 8,8% (NQ giảm 10%); Kết nạp đảng viên mới có năm chưa đạt chỉ tiêu trên giao (NQ đạt 100%); Cán bộ chủ chốt xã, phường có trình độ chuyên môn Đại học đạt 68,75% (NQ 100%); Cán bộ chủ chốt xã, phường có trình độ LLCT từ Trung cấp trở lên đạt 93,75% (NQ 100%); Trường, phó các

xứng với tiềm năng, lợi thế; giá trị gia tăng trong kinh tế nông nghiệp còn thấp, dịch vụ - du lịch chưa chú ý đầu tư tương xứng, công nghiệp chưa phát triển và thiếu tính gắn kết, tác động thúc đẩy sản xuất hàng hóa, thương hiệu sản phẩm chủ lực; công tác xây dựng, phát triển doanh nghiệp, kinh tế tập thể còn khó khăn, chưa thực sự đóng vai trò là động lực quan trọng cho phát triển. Chất lượng giáo dục còn chưa đồng đều giữa các vùng; việc đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm còn gặp khó khăn; công tác chăm sóc sức khỏe ở cấp cơ sở còn bất cập. Công tác lãnh đạo, quản lý và điều hành trên một số mặt còn hạn chế, đặc biệt là công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch, phát triển đô thị; cải cách hành chính chưa mạnh và thiếu tính đột phá. Tình hình ANCT trên địa bàn còn tiềm ẩn một số yếu tố phức tạp, nhất là hoạt động lợi dụng chống phá liên quan đến vấn đề dân tộc, tôn giáo. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của một số tổ chức cơ sở đảng và đảng viên chưa cao. Hoạt động của Mặt trận và một số đoàn thể ở cơ sở đôi lúc còn mang tính hình thức, chưa có chiều sâu.

Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm trong quá trình lãnh đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết có cả khách quan và chủ quan, song trực tiếp và quyết định nhất vẫn là nguyên nhân chủ quan như đã thống nhất nhận định nêu trên, vấn đề này phải được sớm khắc phục triệt để.

## **2. Một số kinh nghiệm**

*Một là*, công tác xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ tổng thể của nhiệm kỳ phải đặt trong mối quan hệ tổng thể, xác định đúng và đầy đủ các tiềm năng, thế mạnh và nguồn lực; phát huy dân chủ và trí tuệ của nhiều thành phần, coi trọng tính đổi mới, quyết tâm của cả hệ thống chính trị. Trong lãnh đạo, chỉ đạo phải gắn kết chặt chẽ, đồng bộ các nhiệm vụ, trong đó phát triển kinh tế - xã hội là trung tâm, xây dựng Đảng là then chốt, phát triển văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh là trọng yếu, thường xuyên; trong quá trình tổ chức thực hiện phải nhất quán về quan điểm lãnh đạo, linh hoạt, đổi mới và sáng tạo về giải pháp, bám sát tình hình thực tiễn cơ sở, kịp thời sơ kết, tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm.

*Hai là*, thường xuyên chú trọng đến công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh từ thị xã đến cơ sở, xem đây là nhân tố quan trọng quyết định đến việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội, trong đó quan tâm thực hiện hiệu quả công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) gắn với Chỉ thị số 05 của Bộ Chính trị; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ tiêu chuẩn, năng lực đáp ứng với yêu cầu phát triển của thị xã, đặc biệt là nêu cao vai trò tiên phong gương mẫu, nêu gương của người đứng đầu, của từng cán bộ, đảng viên trong thực hiện; đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, công tác dân vận chính quyền, sâu sát cơ sở, tăng cường đối thoại với Nhân dân, kịp thời giải quyết các bức xúc, vụ việc ngay từ cơ sở, tôn trọng bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của Nhân dân.

*Ba là*, thường xuyên tự đổi mới, nâng cao năng lực lãnh đạo, định hướng và chỉ đạo tổ chức thực hiện hiệu quả của cấp ủy Đảng từ thị xã đến cơ sở, trong đó đặc biệt chú trọng đến nâng cao khả năng xây dựng và tổ chức thực hiện nghị



quyết, chương trình, kế hoạch sát với yêu cầu thực tiễn của đô thị, nông thôn, phù hợp với nghị quyết, chủ trương của cấp trên và nguồn lực; chủ động, kịp thời tham mưu, đề xuất của cấp ủy cơ sở với Thị ủy, của Thị ủy với Tỉnh ủy về các mặt công tác, đặc biệt là một số cơ chế đặc thù, tạo động lực thúc đẩy phát triển.

*Bốn là*, huy động và sử dụng hiệu quả tổng hợp các nguồn lực cho phát triển, bên cạnh việc sử dụng hiệu quả nguồn lực công, tiết kiệm chi thường xuyên tăng đầu tư phát triển thì công tác huy động các nguồn lực xã hội, thu hút đầu tư từ các thành phần kinh tế hoặc kết hợp giữa nguồn lực của Nhà nước với nguồn lực trong Nhân dân là giải pháp cần thiết để từng bước hoàn chỉnh, phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật – xã hội của đô thị, nông thôn; tập trung đầu tư một số công trình mang tính đột phá, lan tỏa để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

*Năm là*, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát có trọng tâm, trọng điểm và phát huy tác dụng tích cực, có hiệu quả sau kiểm tra, giám sát; thực hiện đồng bộ các khâu trong công tác cán bộ đảm bảo công khai, minh bạch, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; phát huy vai trò giám sát phản biện xã hội của Mặt trận và các đoàn thể; xây dựng mối quan hệ mật thiết, gắn bó giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân.

### **III. DỰ BÁO TÌNH HÌNH**

Dự báo tình hình kinh tế thế giới, khu vực trong 5 năm tới sẽ tiếp tục diễn biến khó lường; sự tranh giành lợi ích, chiến tranh thương mại, vấn đề ảnh hưởng giữa các nước lớn ngày càng quyết liệt và gay gắt hơn. Vấn đề hội nhập quốc tế của nước ta ngày càng sâu, rộng; tình hình biến đổi khí hậu, thời tiết, diễn biến dịch bệnh trên người trong phạm vi toàn cầu diễn ra phức tạp; sự bùng nổ, phát triển của cuộc cách mạng khoa học công nghệ lần thứ tư ngày càng diễn ra mạnh mẽ, cùng với thành tựu trên các lĩnh vực mà đất nước ta đạt được trong những năm gần đây sẽ là tiền đề để kinh tế tiếp tục tăng trưởng phát triển và cũng sẽ tạo ra những cơ hội, thách thức đan xen phải đối mặt. Đối với tỉnh Đắk Lắk nói chung và thị xã Buôn Hồ nói riêng, Đảng, Nhà nước ta tiếp tục có những chủ trương, chính sách ưu tiên đầu tư phát triển vùng Tây Nguyên và ưu tiên phát triển đô thị Buôn Hồ thành trung tâm kinh tế, văn hóa, xã hội phía bắc của tỉnh và những kết quả đạt được trên tất cả các lĩnh vực của tỉnh trong những năm gần đây sẽ là thuận lợi cơ bản để thị xã Buôn Hồ tiếp tục giữ vững ổn định và phát triển. Để triển khai hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội đề ra, đòi hỏi toàn Đảng bộ phải phát huy tinh thần đoàn kết, nỗ lực phấn đấu, khắc phục khó khăn, tranh thủ thời cơ và điều kiện thuận lợi, triển khai thực hiện đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã khóa XVI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đề ra.

### **IV. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NHIỆM KỲ 2020 - 2025**

#### **1. Mục tiêu**

##### ***1.1. Mục tiêu tổng quát***

Tăng cường xây dựng Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh toàn diện; không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ; tiếp tục đổi mới, nâng cao năng lực hiệu quả hoạt động của chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; phát huy dân chủ xã hội và sức mạnh đoàn kết toàn dân; tập trung huy động hiệu quả các nguồn lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế,

văn hóa - xã hội; sử dụng hiệu quả lợi thế và phát triển mạnh về thương mại, dịch vụ, du lịch, từng bước phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, phát triển nông nghiệp theo hướng hàng hóa, chuỗi giá trị gắn với bảo vệ môi trường sinh thái và ứng phó với biến đổi khí hậu; tiếp tục chăm lo và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân; giữ vững ổn định an ninh chính trị, bảo đảm trật tự an toàn xã hội và xây dựng môi trường sống an toàn; quân sự, quốc phòng vững chắc. Tập trung phấn đấu xây dựng thị xã Buôn Hồ sớm trở thành đô thị loại III.

## **1.2. Các chỉ tiêu chủ yếu**

### **- Về kinh tế**

(1). Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất (theo giá so sánh năm 2010) bình quân hằng năm tăng 10% trở lên. Trong đó, nông, lâm, thủy sản tăng 6,11%, công nghiệp - xây dựng tăng 12% (trong đó: công nghiệp 13%; xây dựng 10,3%); thương mại - dịch vụ tăng 11,4%.

(2). Giá trị sản xuất bình quân đầu người đến năm 2025 (theo giá hiện hành) đạt trên 171 triệu đồng/người.

(3). Cơ cấu các ngành đến năm 2025: Nông, lâm, thủy sản 26%; công nghiệp, xây dựng 18,38%; thương mại - dịch vụ 55,62%.

(4). Huy động vốn đầu tư toàn xã hội cả nhiệm kỳ đạt trên 18.000 tỷ đồng. Tốc độ tăng bình quân 10%/năm.

(5). Thu ngân sách trên địa bàn hàng năm đạt và vượt chỉ tiêu tỉnh giao; phần đầu năm sau tăng thu cao hơn năm trước từ 10% trở lên.

(6). Xây dựng 01 - 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 04 - 05 thôn, buôn đạt thôn, buôn kiểu mẫu.

(7). Phát triển cơ sở hạ tầng:

- Thủy lợi: Đảm bảo nguồn nước tưới chủ động cho 90% diện tích có nhu cầu tưới.

- Giao thông: 80% trở lên các tuyến đường chính xã, phường và 90% các tuyến đường liên thôn, buôn, tổ dân phố được nhựa hóa hoặc bê tông hóa; hoàn thành một số tiêu chí của đô thị loại III vào năm 2025.

- Điện: 100% thôn, buôn có điện lưới quốc gia; 100% số hộ nằm trong quy hoạch khu dân cư được sử dụng điện.

- Thông tin: Tiếp tục đầu tư nâng cao chất lượng đảm bảo 100% số xã, phường có hệ thống thông tin, internet băng thông rộng chất lượng cao phủ 12/12 xã, phường.

(8). Thành lập mới trên 160 doanh nghiệp, trên 20 hợp tác xã và trên 1.700 hộ kinh doanh.

### **- Về văn hóa - xã hội, môi trường**

(9). Tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi đi học mẫu giáo đạt 74,8%; tỷ lệ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100%; tỷ lệ học sinh Tiểu học được học 02 buổi/ngày đạt 100%; xây dựng thêm 06 trường học đạt chuẩn quốc gia, nâng tổng số lên 36 trường học đạt chuẩn quốc gia (trong đó có 02 trường THPT); tỷ lệ phòng học được kiên cố hóa đạt 91,8%; 100% xã, phường đạt chuẩn phổ cập mầm non cho trẻ 5 tuổi. Tỷ lệ giáo

viên đạt chuẩn: Mầm non 100%; tiểu học 90%; THCS 95%; giáo viên THPT có trình độ sau đại học 20,35%.

(10). Quy mô dân số đến năm 2025 khoảng 110.000 người. Mức giảm tỷ suất sinh trung bình hằng năm 0,3‰; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên duy trì mức 1,2%.

(11). Duy trì 100% xã, phường đạt chuẩn quốc gia về y tế; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm còn 10%; 92,5% dân số tham gia bảo hiểm y tế; số bác sỹ/vạn dân đạt 9,5 bác sỹ; đạt 36,3 giường bệnh/vạn dân; phần đầu 60% bác sỹ có trình độ sau đại học; số lần khám chữa bệnh bình quân 02 lần/người/năm.

(12). Giảm tỷ lệ hộ nghèo còn 1,5% (trong đó tỷ lệ hộ nghèo trong đồng bào DTTS giảm còn 3,73%). 100% đối tượng chính sách có mức sống cao hơn so với mức sống trung bình cộng đồng dân cư. Số người lao động có việc làm tăng thêm hàng năm 780 người; tỷ lệ lao động qua đào tạo đến năm 2025 đạt 70%.

(13). Duy trì 90% trở lên hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa; 96% trở lên thôn, buôn, tổ dân phố và 98,15% cơ quan đạt chuẩn văn hóa; phần đầu 07/07 phường đạt chuẩn văn minh đô thị; 05/05 xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới.

(14). Tỷ lệ che phủ rừng đến năm 2025 (kể cả cây ăn quả và cây phân tán) đạt 17,64%.

(15). 100% dân cư đô thị phù hợp quy hoạch xây dựng được sử dụng nước sạch; 98,5% dân cư nông thôn được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh.

(16). Tỷ lệ thu gom chất thải rắn đạt 90% và có giải pháp xử lý đảm bảo không để ô nhiễm môi trường; tỷ lệ xử lý chất thải y tế đạt 100%.

#### **- Về quốc phòng, an ninh**

(17). Tuyển quân quân sự và công an đạt 100% chỉ tiêu; xây dựng, huấn luyện lực lượng DQTV, DBĐV đạt 100% chỉ tiêu. Tổ chức diễn tập cấp thị xã và diễn tập chiến đấu phòng thủ 100% xã, phường, kết quả đạt khá trở lên. Xây dựng 2-3 công trình chiến đấu trong căn cứ chiến đấu, căn cứ hậu phương, căn cứ hậu cần kỹ thuật.

(18). Nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan khối Nội chính; duy trì tỷ lệ điều tra khám phá án hằng năm đạt 85% trở lên đối với thường án và 90% các vụ trọng án; giải quyết trên 90% tin báo tố giác tội phạm; điều tra, giải quyết 80% trở lên các vụ án đã khởi tố. Phần đầu xây dựng 30% trở lên xã, phường có phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ đạt xuất sắc và khá. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm kiểm giảm tai nạn giao thông trên cả 03 tiêu chí.

#### **- Về xây dựng Đảng, hệ thống chính trị**

(19). 100% tổ chức cơ sở đảng hằng năm hoàn thành tốt nhiệm vụ; trong đó có 20% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 85% trở lên đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ; tỷ lệ đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ dưới 0,5%.

(20). Kết nạp đảng viên mới hằng năm đạt và vượt chỉ tiêu tỉnh giao; phần đầu 100% chi bộ thôn, buôn, TDP có đủ đảng viên là người tại chỗ và 80% chi bộ thôn, buôn, TDP có cấp ủy; phần đầu thành lập mới 01 TCCS đảng trong đơn vị sự nghiệp ngoài công lập.

(21). Phần đầu 100% số tổ chức trong hệ thống chính trị từ thị xã đến cơ sở đạt chất lượng hoạt động hằng năm hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

## V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

### 1. Về phát triển kinh tế

*1.1. Rà soát, xác định những tiềm năng, thế mạnh của thị xã Buôn Hồ*, khai thác và phát huy tối đa các nguồn lực để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; tạo bước đột phá, phát triển kinh tế đi đôi với bảo vệ môi trường, đảm bảo các chính sách an sinh xã hội và giữ vững quốc phòng, an ninh.

Tập trung cải thiện môi trường đầu tư; xem xét, ưu tiên kêu gọi thu hút đầu tư các lĩnh vực xã hội hóa, phát triển nông nghiệp công nghệ cao, công nghiệp chế biến sâu. Tăng cường quản lý nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước, đầu tư các công trình trọng tâm, trọng điểm, các dự án hạ tầng quan trọng; đặc biệt bố trí nguồn lực để đầu tư hoàn thiện các tiêu chí của đô thị loại IV và một số tiêu chí đô thị loại III.

*1.2. Nông, lâm, ngư nghiệp, thủy lợi:* Tiếp tục thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững; đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp và kinh tế nông thôn theo hướng tập trung, sản xuất hàng hóa, sản xuất theo chuỗi giá trị gắn với tiêu thụ sản phẩm; hạn chế thấp nhất các yếu tố ảnh hưởng bất lợi đến môi trường.

Tăng cường công tác khuyến nông, chuyển giao khoa học công nghệ trong sản xuất; xây dựng cánh đồng mẫu, trung tâm giống cây trồng, vật nuôi theo hướng VietGAP, GlobalGAP. Phát triển mạnh nuôi trồng thủy sản nước ngọt, xây dựng và nhân rộng phát triển vùng sản xuất, các mô hình chăn nuôi, trồng trọt tạo ra giá trị thương phẩm cao. Giữ vững ổn định diện tích cà phê (*khoảng 15.000 ha, sản lượng ước đạt trên 40.000 tấn/năm*) theo hướng bền vững, chất lượng và giá trị sản phẩm ổn định.

Quản lý, chăm sóc diện tích rừng hiện có, rà soát quỹ đất công có đủ điều kiện để đưa vào kế hoạch trồng rừng hàng năm. Trồng và chăm sóc cây phân tán trong diện tích vườn cà phê, cây xanh trong khuôn viên công sở, trường học... tăng cường tuyên truyền đi đôi với kiểm tra, xử lý các vi phạm pháp luật về quản lý, bảo vệ rừng để từng bước nâng cao tỷ lệ che phủ rừng, duy trì cân bằng sinh thái.

*1.3. Tăng cường huy động, thu hút và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực*, tạo môi trường thực sự thông thoáng, ổn định, bảo đảm sự bình đẳng giữa các thành phần kinh tế để mọi tổ chức, cá nhân yên tâm đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh. Khắc phục tình trạng không minh bạch, thiếu đồng bộ, nhất quán trong quản lý, đầu tư công.

Tăng cường quản lý nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước (ngân sách trung ương, trái phiếu Chính phủ, ngân sách địa phương); tiếp tục rà soát các dự án đầu tư không hiệu quả, chưa thật sự cấp bách để hoãn, giãn tiến độ, kiên quyết chấm dứt tình trạng đầu tư dàn trải, kém hiệu quả. Tranh thủ các nguồn vốn từ ngân sách tỉnh, vốn ODA, NGO, đặc biệt từ các nhà đầu tư có tiềm lực tài chính đầu tư vào thị xã. Xây dựng phương án huy động vốn từ quỹ đất, đẩy mạnh hình thức xã hội hóa trên các lĩnh vực.

*1.4. Phát triển nông thôn:* Đẩy mạnh chương trình xây dựng nông thôn mới; huy động nguồn lực, tăng cường đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, đến năm 2025 các xã

giữ vững và nâng cao các tiêu chí đã đạt; tập trung xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và thôn, buôn đạt thôn, buôn kiểu mẫu, vườn mẫu nông thôn mới; xây dựng mỗi xã, phường một sản phẩm (OCOP) theo kế hoạch, đề án đã được phê duyệt.

*1.5. Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp:* Giá trị công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tăng bình quân 13%/năm. Ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp sử dụng nguyên liệu tại chỗ, chú trọng phát triển công nghiệp phụ trợ... Tập trung huy động các nguồn lực để đầu tư hoàn thiện hạ tầng Cụm công nghiệp Cư Bao và 02 cụm tiểu thủ công nghiệp theo quy hoạch chung thị xã đã được bổ sung, điều chỉnh.

Tiếp tục nâng cấp hệ thống điện hiện có, phấn đấu đến năm 2025 có 100% số hộ nằm trong quy hoạch khu dân cư được dùng điện an toàn, đảm bảo đủ điện phục vụ nhu cầu sinh hoạt và sản xuất. Tăng cường công tác khuyến công, triển khai các Đề án khuyến công sát với nhu cầu thực tế; khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức sản xuất triển khai ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến vào sản xuất nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

*1.6. Thương mại, dịch vụ:* Từng bước đầu tư xây dựng hoàn thiện kết cấu hạ tầng đồng bộ, khuyến khích phát triển các hệ thống cửa hàng bán lẻ, trung tâm thương mại, siêu thị. Kêu gọi đầu tư xây dựng chợ nông sản, chợ đầu mối, các kho sơ chế, bảo quản nông sản. Tăng cường năng lực vận tải về quy mô, chất lượng và loại hình; khuyến khích phát triển dịch vụ vận tải ở tất cả các thành phần kinh tế; xúc tiến kêu gọi đầu tư hoàn thành Bến xe thị xã Buôn Hồ đưa vào hoạt động.

Tiếp tục tạo điều kiện cho các Ngân hàng hoạt động; hiện đại hoá và mở rộng mạng lưới dịch vụ bưu chính viễn thông. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng, hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, chống gian lận thương mại.

*1.7. Công tác quy hoạch, phát triển cơ sở hạ tầng:* Xây dựng và thực hiện Chương trình phát triển đô thị thị xã đến năm 2025; huy động các nguồn lực triển khai các quy hoạch xây dựng phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; thực hiện công khai và quản lý tốt các quy hoạch đã được phê duyệt; từng bước triển khai thực hiện đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu các điểm dân cư nông thôn tập trung với cơ chế Nhân dân làm, Nhà nước hỗ trợ, nhằm giảm dần khoảng cách phát triển giữa vùng nông thôn và đô thị. Tiếp tục tập trung đầu tư các công trình trọng điểm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và đáp ứng nhu cầu phúc lợi dân sinh<sup>41</sup>.

*1.8. Công tác xúc tiến đầu tư:* Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 03-NQ/TU của Tỉnh ủy về “*đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch giai đoạn 2016-2020*”. Tiếp tục đổi mới phương thức xúc tiến đầu tư, tạo môi trường đầu tư thông thoáng; xác định rõ ngành, lĩnh vực trọng điểm, nhà đầu tư chiến lược và tập trung thu hút các dự án có tính động

<sup>41</sup> Đầu tư xây dựng một số tuyến đường tại các khu vực đã có quy hoạch chi tiết 1/500: Khu đô thị Tây Bắc 2, khu đô thị Đông đồng nam – P.An Lạc; xây dựng các tuyến đường phân khu Bắc Nam và Đông Tây đô thị; xây dựng hạ tầng đường giao thông, điện chiếu sáng, vỉa hè, nhà sinh hoạt thôn, buôn, TDP. Xây dựng Công viên thị xã tại khu Đông Nam, P.An Lạc; các tiêu hoa viên tại trung tâm các phường; cải tạo rừng thông Buôn Tring – P.An Lạc và rừng thông đèo Hà Lan – P.Bình Tân thành rừng cảnh quan đô thị; đầu tư mạng đường ống cấp III đầu nối cấp nước cho các hộ dân; kêu gọi đầu tư mở rộng nâng cấp công suất 02 nhà máy cấp nước hiện có lên 11.500 m<sup>3</sup>/ngày, đêm.

lực, lan tỏa cao. Tăng cường quảng bá, giới thiệu các tiềm năng, lợi thế về phát triển kinh tế - xã hội của thị xã; tập trung tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng để các dự án sớm được triển khai.

*1.9. Công tác thu, chi ngân sách:* Quản lý chặt chẽ nguồn thu, tăng cường thanh tra, kiểm tra, chống thất thu ngân sách, thu hồi các khoản nợ đọng, đảm bảo nguồn thu ổn định và phát triển. Thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng ngân sách; chi ngân sách Nhà nước đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả; cân đối hài hòa giữa chi thường xuyên, chi đầu tư phát triển và đảm bảo an sinh xã hội.

## **2. Về phát triển văn hóa - xã hội, môi trường**

*2.1. Văn hóa - thông tin - thể thao - du lịch:* Tiếp tục nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; quan tâm phát triển văn hóa truyền thống các dân tộc; tập trung triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về “*Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước*”; thực hiện đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa, văn nghệ, TDTT. Chú trọng nâng cao chất lượng xây dựng gia đình, thôn, buôn, TDP, cơ quan, đơn vị văn hóa, xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới, phường đạt chuẩn văn minh đô thị. Huy động mọi nguồn lực để đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng phục vụ phát triển du lịch gắn với bảo vệ, tôn tạo các di tích lịch sử, văn hóa, cảnh quan, môi trường sinh thái; tập trung kêu gọi đầu tư vào các Khu du lịch sinh thái Đèo Hà Lan, Du lịch sinh thái văn hóa cộng đồng Buôn Tring, di tích lịch sử đồn điền Rossy.

Nâng cao chất lượng hoạt động bưu chính, viễn thông, Truyền thanh - truyền hình. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động cơ quan nhà nước để nâng cao hiệu quả cải cách hành chính; xây dựng và mở rộng việc cung cấp dịch vụ hành chính công trực tuyến mức độ 3, 4 trên diện rộng, phục vụ tốt nhu cầu của người dân và doanh nghiệp.

*2.2. Công tác Giáo dục và Đào tạo:* Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “*đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*”. Sắp xếp lại các trường, điểm trường các bậc học gắn với nâng cao chất lượng giáo dục; hình thành trường phổ thông có nhiều cấp học giai đoạn 2018-2025, định hướng đến năm 2030. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới, giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh trong giáo dục đào tạo, đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2019 - 2025. Tiếp tục rà soát, sắp xếp đội ngũ giáo viên bảo đảm số lượng, chuẩn giáo viên đối với các cấp học, trong đó: tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn: Mầm non 100%; tiểu học 90%; THCS 95%; giáo viên THPT có trình độ sau đại học 20,35%; phát huy hiệu quả hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng. Triển khai tốt Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2025 của Chính phủ; khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp đào tạo nghề cho người lao động, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

*2.3. Công tác Y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân:* Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Bộ Chính trị về “*tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình*

*mới*”; Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Bộ Chính trị “*về công tác dân số trong tình hình mới*”. Chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh; khuyến khích, tạo điều kiện đẩy mạnh xã hội hóa trong lĩnh vực y tế. Xây dựng Bệnh viện khu vực theo quy hoạch; xây dựng Trung tâm y tế thị xã theo quy mô trung tâm y tế đa chức năng. Thường xuyên kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm; quản lý chặt chẽ hoạt động hành nghề y, dược tư nhân. Tăng cường công tác truyền thông, vận động Nhân dân tham gia BHYT, tiến tới thực hiện BHYT toàn dân.

**2.4. Công tác giảm nghèo, lao động, việc làm và các chính sách đảm bảo an sinh xã hội:** Triển khai đồng bộ các giải pháp giải quyết việc làm cho lao động, chú trọng ưu tiên người DTTS, thanh niên hoàn thành nghĩa vụ trở về địa phương, gia đình chính sách, hộ nghèo; nâng cao chất lượng công tác đào tạo nghề, giới thiệu việc làm, xuất khẩu lao động tại thị trường có thu nhập tốt, bình quân 50 người/năm. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội; đẩy mạnh hoạt động đền ơn đáp nghĩa; lồng ghép có hiệu quả các chương trình, dự án giảm nghèo bền vững.

**2.5. Công tác tài nguyên, bảo vệ môi trường:** Kịp thời rà soát, đề nghị phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm và giai đoạn theo quy định; thực hiện tốt việc cấp GCNQSD đất cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường; tăng cường kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các trang trại chăn nuôi, lò đốt, lò sấy nông sản, cơ sở thuốc bảo vệ thực vật. Thực hiện tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, kịp thời bàn giao mặt bằng cho các nhà đầu tư sớm triển khai dự án, nhất là các dự án kêu gọi xã hội hóa, các công trình trọng điểm. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 41-NQ/TW, ngày 15/11/2004 của Bộ Chính trị về “*bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước*”.

### **3. Về quốc phòng, an ninh, nội chính, đối ngoại**

**3.1. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng khu vực phòng thủ thị xã vững chắc, trọng tâm là xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân;** kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với quốc phòng an ninh. Quán triệt, triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương. Chỉ đạo chặt chẽ công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ, giao quân hàng năm đạt 100% chỉ tiêu trên giao; xây dựng lực lượng DQTV, DBĐV đi vào nề nếp, đảm bảo chất lượng. Nâng cao chất lượng các đợt diễn tập, huấn luyện đạt 100% kế hoạch đề ra. Xây dựng 100% nhà làm việc của BCHQS xã, phường; tiếp tục đầu tư xây dựng hoàn chỉnh thao trường của thị xã. Hằng năm bảo đảm kinh phí luân phiên, đổi hạn 30% trở lên các loại vật chất trang bị sẵn sàng chiến đấu cho 01 đại đội DBĐV huy động khẩn cấp.

**3.2. Giữ vững ổn định về an ninh chính trị;** kịp thời phát hiện, đấu tranh ngăn chặn các âm mưu bạo loạn, biểu tình, gây rối, khủng bố, phá hoại; không để bị động, bất ngờ; không để các tà đạo, đạo lạ xâm nhập vào địa bàn; chủ động đấu tranh làm thất bại âm mưu “*diễn biến hòa bình*”; đảm bảo an ninh trên các lĩnh vực; tăng cường công tác bảo vệ bí mật nhà nước. Đấu tranh quyết liệt với các loại tội phạm, tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự. Củng cố, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, thế trận an ninh nhân dân thực sự vững mạnh.

3.3. *Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự quản lý của Nhà nước đối với công tác cải cách tư pháp*; tập trung nâng cao chất lượng công tác điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án, không để xảy ra oan sai hoặc bỏ lọt tội phạm; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát của HĐND, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đối với hoạt động của các cơ quan tư pháp. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, kiến thức pháp luật, lý luận chính trị, quản lý nhà nước nhằm chuẩn hóa và nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức của các cơ quan tư pháp.

3.4. *Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra*: Tổ chức tốt các cuộc thanh tra theo kế hoạch; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc khắc phục những tồn tại, hạn chế theo nội dung kết luận, quyết định xử lý sau thanh tra, kiểm toán. Duy trì và thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; hàng năm phấn đấu giải quyết đạt tỷ lệ trên 85% đối với các vụ việc mới phát sinh và trên 80% so với tổng số vụ việc KNTC; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong Nhân dân.

3.5. *Công tác dân tộc, tôn giáo*: Thực hiện tốt các chính sách dân tộc, tôn giáo theo quy định của Đảng và Nhà nước; triển khai đồng bộ các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội nhằm nâng cao dân trí, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho đồng bào DTTS. Đấu tranh xử lý nghiêm những hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo gây chia rẽ đoàn kết dân tộc, làm mất ổn định tình hình ANCT.

3.6. *Tăng cường mối quan hệ chặt chẽ giữa địa phương và các sở, ngành của tỉnh*; thực hiện tốt công tác kết nối xúc tiến đầu tư, trao đổi, học tập và chia sẻ kinh nghiệm công tác với các đơn vị trong và ngoài tỉnh; tranh thủ sự hợp tác đầu tư, hỗ trợ, nghiên cứu của các tổ chức quốc tế và trong nước đối với địa phương. Tăng cường và củng cố hoạt động đối ngoại nhân dân của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, nghề nghiệp; đẩy mạnh các hoạt động hợp tác trên các lĩnh vực, tạo môi trường ổn định để xây dựng và phát triển, góp phần nâng cao vai trò, vị trí của thị xã trong tỉnh.

#### **4. Về công tác xây dựng Đảng**

4.1. *Đổi mới việc học tập, quán triệt chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước*, phát huy tính tự giác, tinh thần trách nhiệm, học tập thường xuyên và tự rèn luyện của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Chủ động theo dõi, nắm bắt dư luận xã hội, tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân để kịp thời định hướng, tuyên truyền; tiếp tục tổ chức tốt việc quán triệt, học tập các nghị quyết, chỉ thị của Đảng các cấp, trọng tâm là Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã lần thứ XVI, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII và Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, đảm bảo có từ 90% trở lên đảng viên được học tập tiếp thu chỉ thị, nghị quyết.

*Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) gắn với Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị*. Đẩy mạnh công tác tự phê bình và phê bình gắn với việc kiểm điểm, đánh giá chất lượng và xếp loại tổ chức đảng, đảng viên, CBCC-VC hàng năm. Triển khai thực hiện hiệu quả các quy định về trách nhiệm nêu gương đến toàn thể cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị; kịp thời phát hiện và ngăn chặn những biểu hiện suy thoái tư



tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong đội ngũ cán bộ, đảng viên.

*4.2. Tiếp tục xây dựng Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên ngang tầm với yêu cầu nhiệm vụ, thường xuyên nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; chú trọng xây dựng, củng cố TCCS đảng ở vùng tôn giáo, vùng đồng bào DTTS; kịp thời củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị từ thị xã đến cơ sở. Thực hiện nghiêm túc và nâng cao chất lượng công tác quản lý, sàng lọc đảng viên; giữ mối quan hệ chặt chẽ với cấp ủy và Nhân dân nơi cư trú; tiếp tục thực hiện chủ trương đảng viên phụ trách nhóm hộ gia đình, cấp ủy viên cấp trên trực tiếp phụ trách, theo dõi và dự sinh hoạt chi bộ tại địa bàn dân cư. Thực hiện chất lượng công tác tạo nguồn phát triển đảng gắn với trách nhiệm của cấp ủy, các tổ chức chính trị - xã hội và người đứng đầu, quan tâm phát triển đảng viên ở các đơn vị ngoài công lập, hợp tác xã, chủ doanh nghiệp, trong vùng có đông tín đồ tôn giáo, đồng bào DTTS; quan tâm phát triển đảng viên trong lực lượng DQTV đạt 22% trở lên, trong lực lượng DBĐV đạt 12% trở lên.*

Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ cấp thị xã, cơ sở có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; nghiêm túc thực hiện việc nhận xét, đánh giá, quy hoạch, điều động, luân chuyển và bố trí sử dụng cán bộ, quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ DTTS, cán bộ nữ, cán bộ trẻ. Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng theo quy hoạch, tiêu chuẩn chức danh, kiên quyết không giới thiệu cán bộ ứng cử, bổ nhiệm những cán bộ không đủ tiêu chuẩn; kịp thời thay thế những cán bộ uy tín giảm sút, yếu kém về phẩm chất đạo đức, năng lực công tác, không hoàn thành nhiệm vụ được giao; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những sai phạm trong công tác cán bộ. Chú trọng công tác bảo vệ chính trị nội bộ, nhất là vấn đề chính trị hiện nay, hoàn thành giải quyết và kết luận các trường hợp có vấn đề về lịch sử chính trị để bố trí, sử dụng theo quy định.

*Tập trung hoàn thiện việc sắp xếp bộ máy của Đảng và hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần các Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII). Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác quán triệt nội dung và triển khai kế hoạch, chương trình của Tỉnh ủy, Thị ủy về tổ chức thực hiện Nghị quyết 18, 19 của BCH Trung ương; chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức chính trị - xã hội hoàn thành việc thực hiện đề án xây dựng, xác định vị trí việc làm giai đoạn 2016 – 2021; hoàn thiện việc sắp xếp, kiện toàn lại một số chức danh trong hệ thống chính trị, giảm bớt đầu mối, hợp nhất một số cơ quan, đơn vị có cùng chức năng, giảm cấp phó trong các cơ quan Đảng, Nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội để tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động.*

*4.3. Nâng cao trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát; chương trình kiểm tra, giám sát phải bám sát sự chỉ đạo của cấp ủy, UBKT cấp trên và phù hợp với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị; chú trọng kiểm tra việc thực hiện các thông báo kết luận kiểm tra, thông báo kết quả giám sát; chủ động nắm bắt tình hình, tập trung kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, nhất là ở các lĩnh*

vực dễ xảy ra sai phạm, được dư luận xã hội quan tâm; kịp thời giải quyết các đơn thư liên quan đến tổ chức đảng và đảng viên, trước hết là các đồng chí cấp ủy viên các cấp, cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thị ủy quản lý và các đồng chí được giới thiệu tham gia ứng cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

*Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; đề cao tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu trong phòng, chống tham nhũng.* Chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở trong nội bộ cơ quan, đơn vị; công tác kiểm tra, giám sát của Đảng; công tác thanh tra, kiểm tra của Nhà nước đối một số lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng, lãng phí như: Quản lý tài chính, ngân sách, đầu tư xây dựng; quản lý đất đai, môi trường, tiếp nhận và bổ nhiệm cán bộ...; thực hiện tốt việc kê khai và kiểm soát kê khai minh bạch tài sản, thu nhập; chuyển đổi vị trí công tác; kịp thời biểu dương, khen thưởng đối với những cá nhân phát hiện và tố cáo đúng đối với hành vi tham ô, nhận hối lộ của CBCC-VC; đồng thời, có biện pháp xử lý nghiêm những hành vi lợi dụng chống tham nhũng để vu khống, tố cáo sai sự thật.

*4.4. Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới,* tập trung giải quyết kịp thời, hiệu quả những bức xúc chính đáng của Nhân dân; tăng cường công tác dân vận của các cấp chính quyền; nâng cao chất lượng hoạt động của đội công tác phát động quần chúng, công tác kết nghĩa giữa các cơ quan, đơn vị với các buôn đồng bào dân tộc thiểu số; thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, đối thoại giữa lãnh đạo cấp ủy, chính quyền với Nhân dân.

*4.5. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với hoạt động của hệ thống chính trị.* Gắn đổi mới phương thức lãnh đạo với thực hiện nhiệm vụ chính đốn Đảng, trọng tâm là đổi mới công tác tổ chức cán bộ, phong cách, lề lối làm việc; gắn bó với cơ sở, với Nhân dân; nói đi đôi với làm, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng đối với tất cả các lĩnh vực trong đời sống xã hội; thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ trong Đảng, tự phê bình và phê bình; phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của chính quyền, các đoàn thể, người đứng đầu cơ quan, đơn vị; giữ vững sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, tăng cường sự đồng thuận xã hội, sự gắn bó mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quá trình quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện công việc góp phần xây dựng nền hành chính hiện đại, hiệu lực, hiệu quả.

## **5. Về lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội đoàn thể đặc thù**

*5.1. Tiếp tục đổi mới, nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội đoàn thể đặc thù* trong công tác liên minh chính trị, đoàn kết, tập hợp quần chúng nhằm không ngừng củng cố sức mạnh đoàn kết toàn dân; thường xuyên tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân, đoàn viên, hội viên phát huy dân chủ, tin tưởng vào sự lãnh đạo và tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; tích cực tham gia các hoạt động giám sát và phản biện xã hội; kịp thời phản ánh những ý kiến, kiến nghị của cử tri và tham gia giải quyết có hiệu quả những vấn đề xã hội bức xúc, quan tâm ngay tại cơ sở.

*5.2. Tổ chức thực hiện hiệu quả các phong trào hành động phù hợp với từng tổ chức, đối tượng, góp phần phục vụ đắc lực cho sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển thị xã ngày càng giàu đẹp, văn minh.*

*Công đoàn:* phát huy vai trò tiên phong gương mẫu của giai cấp công nhân, thi đua lao động giỏi, sáng tạo; thi đua trong xây dựng tác phong, kỷ luật làm việc, công tác hiệu quả; không ngừng chăm lo và nâng cao đời sống cho cán bộ, đoàn viên.

*Đoàn TNCS Hồ Chí Minh:* phát huy vai trò xung kích, tình nguyện và sáng tạo của thế hệ trẻ; thường xuyên bồi đắp lý tưởng cách mạng, bản lĩnh chính trị; thi đua học tập, nâng cao trình độ về mọi mặt, là lực lượng nòng cốt thích ứng với Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4; xây dựng lớp thanh niên có lối sống đẹp, có sức khỏe thể chất và tinh thần lành mạnh.

*Hội Nông dân:* tổ chức hiệu quả phong trào nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững; tập trung xây dựng, phát triển các mô hình kinh tế hợp tác; định hướng áp dụng sản xuất theo chuỗi giá trị, ứng dụng công nghệ cao, hữu cơ; giữ vai trò quan trọng trong xây dựng sản phẩm đặc trưng của địa phương; làm cầu nối hỗ trợ hiệu quả cho nông dân tiếp cận nguồn lực và thị trường.

*Hội Phụ nữ:* triển khai thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động của Hội phụ nữ; phát huy hoạt động Bình đẳng giới và vai trò của Ban vì sự tiến bộ phụ nữ; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ.

*Hội Cựu Chiến binh:* phát huy truyền thống “*Bộ đội Cụ Hồ*”, tham gia phát triển kinh tế, giúp hội viên giảm nghèo, tăng cường các hoạt động nghĩa tình đồng đội; phối hợp giáo dục truyền thống yêu nước, truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ.

*Các hội đoàn thể đặc thù:* tích cực tổ chức các phong trào thi đua phù hợp, động viên cán bộ, hội viên tương trợ, chăm lo lẫn nhau, thực hiện hiệu quả chủ trương “không để ai bị bỏ lại phía sau”.

*5.3. Đổi mới và nâng cao chất lượng tổ chức:* Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và hội đoàn thể đặc thù thường xuyên quan tâm củng cố, nâng cao chất lượng của ủy ban, cơ quan lãnh đạo cấp thị xã và cơ sở, quan tâm xây dựng tổ chức ở cơ sở và đa dạng hóa các loại hình tập hợp; khắc phục tình trạng hành chính hóa trong tổ chức và hoạt động; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, đặc biệt là thực hiện những chủ trương, đề án phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết một số vấn đề phát sinh trong phát triển cơ sở hạ tầng, đô thị, xây dựng ý thức công dân; quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ tiêu chuẩn, năng lực.

## **6. Về xây dựng chính quyền**

*6.1. Đẩy mạnh cải cách hành chính, triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước;* tập trung mạnh cải cách hành chính ở những nội dung còn hạn chế, phấn đấu nâng chỉ số cải cách hành chính cấp huyện trong top 3 của tỉnh; tăng cường trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và người đứng đầu cơ quan hành chính Nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính. Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động theo mô hình một cửa, một cửa liên thông; lấy sự hài lòng của Nhân dân là thước đo kết quả công việc và là tiêu chí để

đánh giá phân loại chất lượng CBCC-VC hàng năm. Nghiên cứu, học tập kinh nghiệm, thực hiện thí điểm áp dụng chính quyền điện tử tại 01 phường trung tâm.

6.2. Tiếp tục triển khai kế hoạch thực hiện kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền từ thị xã đến cơ sở theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; đổi mới hệ thống và quản lý, nâng cao chất lượng hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII).

6.3. Xác định rõ chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với các phòng, ban, đơn vị thị xã và xã, phường; đẩy mạnh việc phân cấp, giao quyền gắn với trách nhiệm của người đứng đầu; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ CBCC-VC đảm bảo tiêu chuẩn chức danh và vị trí việc làm theo quy định, nghiên cứu triển khai đề án đào tạo nhân lực một số chuyên ngành đáp ứng cho công tác quản lý, phát triển đô thị. Thực hiện công khai, minh bạch trong tất cả các khâu về công tác cán bộ; xây dựng đội ngũ cán bộ có chất lượng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

6.4. Lãnh đạo tổ chức tốt công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Nâng cao chất lượng hoạt động, vai trò giám sát của Thường trực HĐND, các Ban của HĐND và đại biểu HĐND các cấp; thực hiện tốt công tác tiếp xúc cử tri, tiếp thu và yêu cầu các cơ quan có thẩm quyền giải quyết kịp thời những KNPA chính đáng của cử tri; tăng cường vai trò hoạt động, quản lý điều hành của UBND các cấp.

## **VI- MỘT SỐ NHIỆM VỤ ĐỘT PHÁ**

1. Đổi mới công tác huy động quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội của thị xã. Tập trung ưu tiên nguồn lực hoàn thành các tiêu chí đô thị loại IV<sup>42</sup>; từng bước triển khai thực hiện một số tiêu chí đô thị loại III, đặc biệt quan tâm hình thành một số hạ tầng khung đô thị, hệ thống các trục giao thông đối ngoại, kết nối trong và ngoài thị xã thuận lợi; hoàn thiện khu hành chính mới; đầu tư một số công trình quan trọng tạo điều kiện phát triển lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và văn hóa – xã hội<sup>43</sup>.

2. Từng bước xây dựng và thực hiện mô hình đô thị thông minh, chính quyền điện tử, trước mắt tập trung đẩy mạnh áp dụng một số mô hình quản lý, giải quyết thủ tục hành chính ở cấp độ 4; xây dựng hệ thống theo dõi, giám sát bảo đảm an ninh trật tự; thực hiện tương tác điện tử giữa nhân dân với chính quyền, giải quyết các vấn đề trật tự an toàn xã hội, xả thải môi trường, dịch vụ điện, nước..

<sup>42</sup> Cụ thể: Tiêu chuẩn mật độ dân số kết quả chỉ đạt 2.535 người/km<sup>2</sup> (NQ 4.000 người/km<sup>2</sup>). Chỉ tiêu Trung tâm văn hóa: nhà hát, rạp chiếu phim, bảo tàng, nhà văn hóa; kết quả đầu tư xây dựng được 01 công trình (NQ 02 công trình). Mật độ đường trong khu vực nội thị, tính đến đường có chiều rộng đường  $\geq 7,5m$ ; kết quả mới đạt 3,67 km/km<sup>2</sup> (NQ 6km/km<sup>2</sup>). Chỉ tiêu về hệ thống thoát nước: Mật độ đường công thoát nước chính khu vực nội thị chỉ đạt 1,836 km/km<sup>2</sup> (NQ 3km/km<sup>2</sup>). Chỉ tiêu về hệ thống cấp điện và chiếu sáng công cộng: Tỷ lệ đường phố chính khu vực nội thị được chiếu sáng đạt 70,7% (NQ 85%); tỷ lệ đường ngõ hẻm được chiếu sáng mới đạt 6,9% (NQ 20%).

<sup>43</sup> Ưu tiên đầu tư 02 trục giao thông kết nối trung tâm thị xã với đường cao tốc Hồ Chí Minh và các huyện lân cận; hệ thống thoát nước; hệ thống điện chiếu sáng công cộng; Trường Cao đẳng nghề; Bệnh viện Đa khoa thị xã; Trung tâm liên hợp thể dục, thể thao khu vực phía Bắc của tỉnh; hạ tầng Cụm công nghiệp Cư Bao; ...)

3. Tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ CBCC-VC trong hệ thống chính trị của thị xã và các xã, phường đạt chuẩn theo quy định chức danh, vị trí theo quy định; các chức danh lãnh đạo, quản lý của thị xã và cơ sở có tiêu chuẩn chức danh cao hơn của tỉnh; xây dựng đề án đào tạo, bồi dưỡng một số chuyên ngành phục vụ cho công tác quản lý, phát triển đô thị, quản lý xã hội, môi trường.

\*

\* \*

Đại hội Đại biểu Đảng bộ thị xã Buôn Hồ lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020-2025 là Đại hội **Dân chủ - Đoàn kết - Trí tuệ - Phát triển**. Phát huy truyền thống anh hùng, Đảng bộ và Nhân dân thị xã Buôn Hồ quyết tâm vượt qua khó khăn, thách thức, đoàn kết thực hiện thắng lợi Nghị quyết nhiệm vụ trong nhiệm kỳ mới, phấn đấu xây dựng thị xã Buôn Hồ sớm trở thành đô thị loại III.

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ THỊ XÃ**